



**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
CHỨNG KHOÁN CƠ SỞ**

**(HỆ THỐNG GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN DÀNH CHO
KHÁCH HÀNG)**

TP. HCM, tháng 08/2026

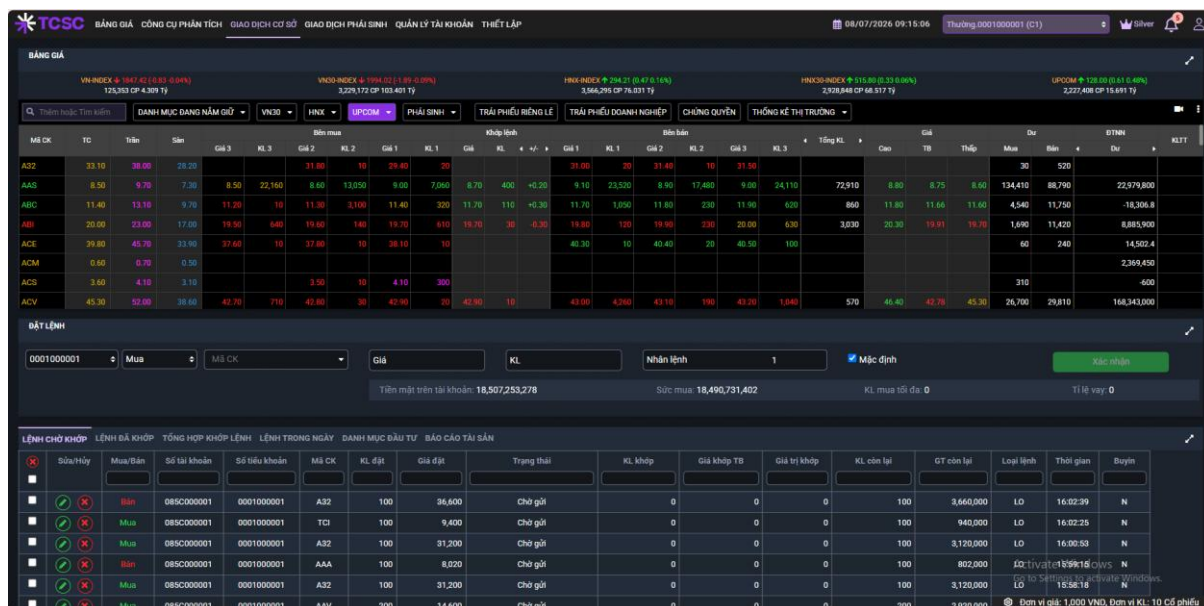
MỤC LỤC

1. Giao dịch lệnh cơ bản	1
1.1. Bảng giá trong	1
1.2. Giao dịch	3
1.3. Lệnh chờ khớp	5
1.4. Lệnh đã khớp	7
1.5. Tổng hợp khớp lệnh	7
1.6. Lệnh trong ngày	7
1.7. Danh mục đầu tư	10
1.8. Báo cáo tài sản	11
2. Giao dịch lệnh nâng cao	11
2.1. Biểu đồ phân tích kỹ thuật	11
2.2. Lịch sử khớp lệnh	11
2.3. Giao dịch	12
2.4. Lệnh chờ khớp	14
2.5. Lệnh đã khớp	16
2.6. Tổng hợp khớp lệnh	17
2.7. Lệnh trong ngày	17
2.8. Danh mục đầu tư	19
2.9. Báo cáo tài sản	20
3. Giao dịch lệnh nhóm	21
3.1. Giao dịch nhóm	21
3.2. Giao dịch theo file	21
3.3. Kích hoạt lệnh	22
3.4. Sửa lệnh	23
3.5. Hủy lệnh	23
3.6. Lệnh chờ khớp	24
3.7. Sửa lệnh	24
3.8. Hủy lệnh	25
3.9. Lệnh đã khớp	26
3.10. Lệnh trong ngày	26
3.11. Tổng hợp khớp lệnh	28
3.12. Danh mục đầu tư	29

4. Giao dịch lệnh điều kiện	29
4.1. Giao dịch điều kiện.....	30
4.2. Lệnh điều kiện.....	32
4.3. Lệnh chờ khớp.....	33
4.4. Lệnh đã khớp	35
4.5. Lệnh trong ngày	36
4.6. Danh mục đầu tư	38
4.7. Tổng hợp khớp lệnh.....	39
5. Đặt lệnh theo danh mục	39

1. Giao dịch lệnh cơ bản

Khách hàng đăng nhập vào hệ thống, hiển thị giao diện của Lệnh cơ bản như hình:

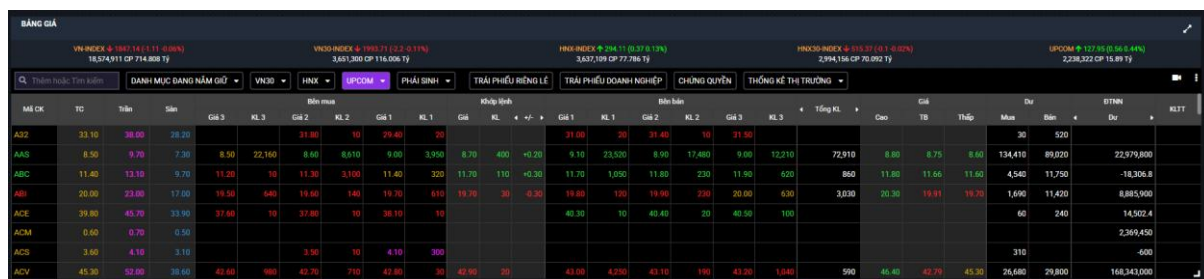


The screenshot shows the TCSC Basic Order Entry Interface. At the top, there's a navigation bar with tabs: BẢNG GIÁ, CÔNG CỤ PHÂN TÍCH, GIAO DỊCH CƠ SỞ, GIAO DỊCH PHÁI SINH, QUẢN LÝ TÀI KHOẢN, and THIẾT LẬP. The main area displays a large table of market data (BẢNG GIÁ) with columns for stock codes (Mã CK), names (Tên), and various price and volume metrics. Below the table, there's a section for entering orders (LỆNH CHỜ KHỚP) with fields for order type (Mua/Bán), quantity (Số tài khoản), and price (Giá đặt). The interface is in Vietnamese and includes various filters and sorting options.

Hình: Màn hình giao dịch lệnh cơ bản

1.1. Bảng giá trong

Giao diện bảng giá trong



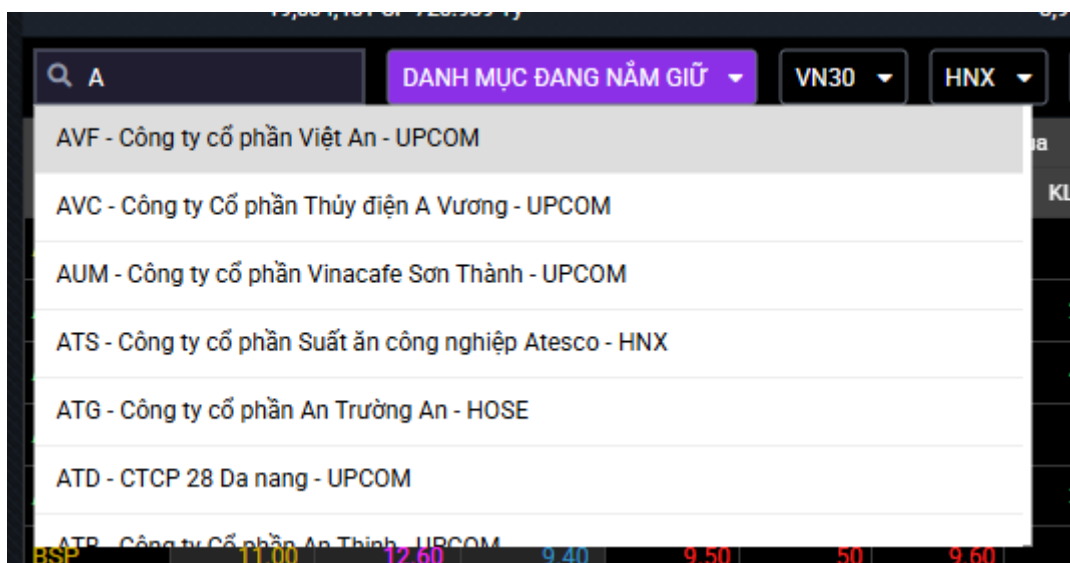
The screenshot shows the TCSC In-Depth Price Table Interface. It features a similar layout to the basic order entry interface but with more detailed market data. The table includes columns for stock codes (Mã CK), names (Tên), and various price and volume metrics. The interface is in Vietnamese and includes various filters and sorting options.

Hình: Màn hình Bảng giá trong

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

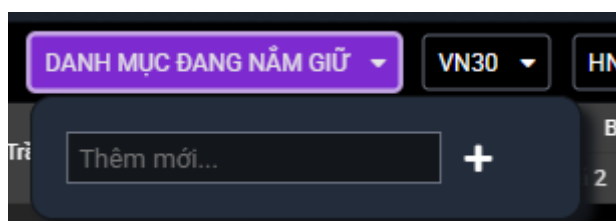
Chọn nút để xem các chứng khoán đang nắm giữ của KH

Nhập mã chứng khoán vào ô Thêm hoặc Tìm kiếm để xem tìm kiếm mã CK.



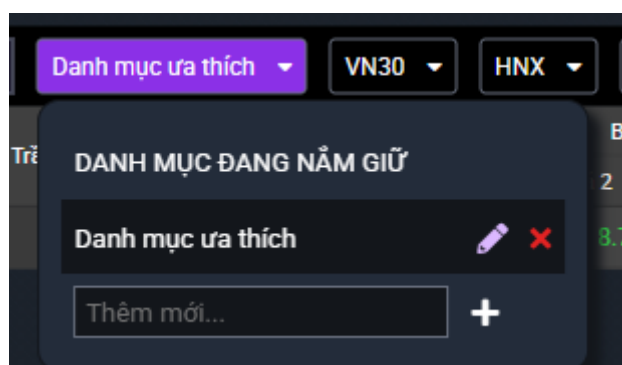
❖ **Thêm mới danh mục chứng khoán:**

Bước 1: Chọn danh mục đang nắm giữ



Bước 2: Nhập Tên danh mục muốn thêm vào ô Thêm mới

Bước 3: Chọn nút Lưu (biểu tượng +) để lưu Danh mục

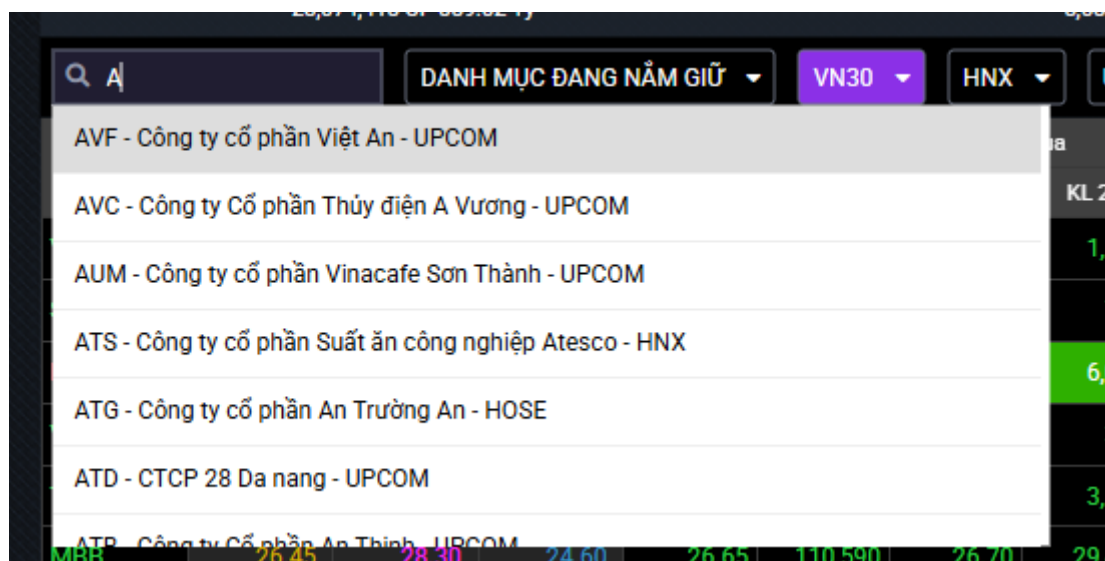


- Sửa Tên danh mục: Chọn nút  để sửa danh mục
- Xóa danh mục: Chọn nút  để xóa danh mục

❖ **Thêm chứng khoán vào danh mục**

Bước 1: Chọn Danh mục cần thêm mã CK

Bước 2: Nhập mã CK vào ô Thêm hoặc Tìm kiếm



Bước 3: Nhấn Enter, hoặc bấm chuột vào thông tin mã sở xuống để lưu vào danh mục

- Xóa mã CK khỏi danh mục: Chọn nút × bên cạnh mã CK để loại bỏ khỏi danh mục
- Di chuột vào mã chứng khoán sẽ hiển thị tooltip tên Công ty CK như hình:



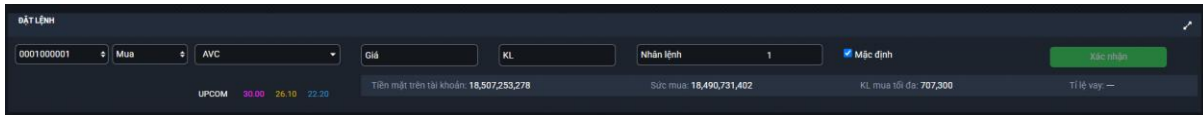
1.2. Giao dịch

Bước 1: Chọn tab Giao dịch cơ sở → Lệnh cơ bản

Bước 2: Chi tiết màn hình giao dịch

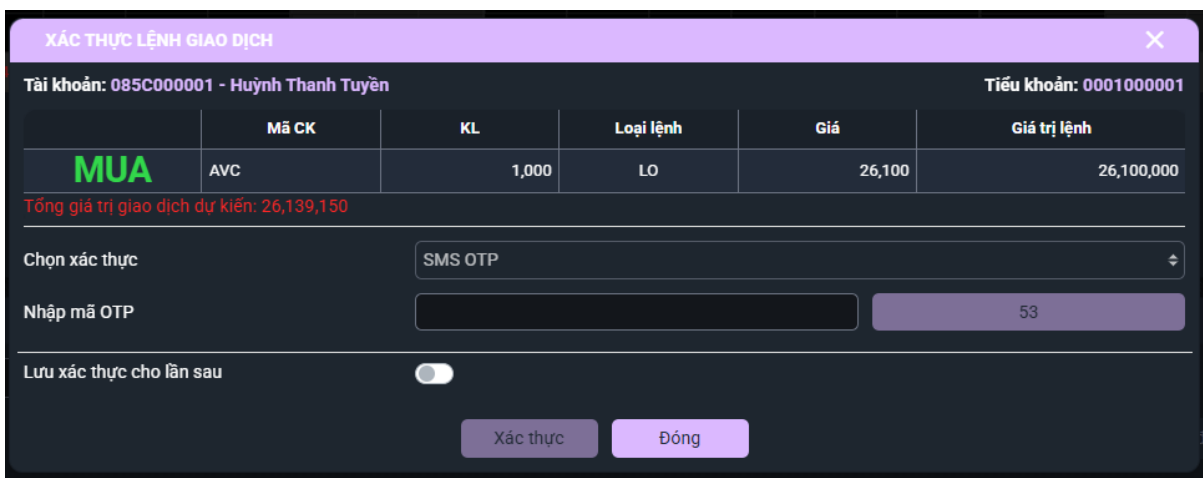
- Chọn tiểu khoản muốn giao dịch
- **Chọn lệnh Mua/Bán:** <Khách hàng lựa chọn lệnh muốn đặt>
- **Mã chứng khoán:** <Nhập mã chứng khoán muốn giao dịch>, khi nhập có hiển thị gợi ý mã. Có thể dùng nút lên xuống trong bàn phím để chọn mã, sau đó Click chuột hoặc nhấn Enter.
- Khi chọn mã chứng khoán, bên dưới hiển thị các thông tin Mã thuộc sàn nào, Giá trần, Giá tham chiếu, Giá sàn. Di chuột các Giá có hiển thị tooltip.
- **Khối lượng:** <Nhập khối lượng giao dịch>. Có thể dùng nút tăng giảm hỗ trợ nhập khối lượng. Tăng/giảm khối lượng theo trường “Đơn vị khối lượng giao dịch” ở màn hình 020004/TT CK dưới back.
- **Giá:** <Nhập giá giao dịch>. Giá phải nằm trong khoản trần sàn đối với lệnh LO, tích nút  để tăng/giảm giá theo bước giá giao dịch của từng sàn. Đối với lệnh thị trường khách nhập các giá ATO, ATO, MAK, MOK... để giao dịch.

- **Nhân lệnh:** <Nhập khối lượng nhân lệnh>. Checkbox Mặc định có tick thì trường Nhân lệnh disable và dữ liệu mặc định = 1. Checkbox Mặc định không tick thì trường Nhân lệnh enable cho phép user nhập.



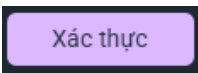
Hình: Màn hình giao dịch

Bước 3: Chọn nút Mua/Bán để giao dịch, hệ thống sẽ hiển thị màn hình thông tin để duyệt như hình dưới:



Hình: Màn hình Xác thực lệnh đặt

Bước 4: Kiểm tra lại thông tin giao dịch, nhập MÃ SMARTOTP hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh. Tích nút  để lưu xác thực cho lần sau.

Bước 5: Nhấn nút  để giao dịch. Sau khi xác thực lệnh thành công, lệnh được hiển thị lên Lệnh chờ khớp ở hình bên dưới:

LỆNH CHỜ KHỚP																	
LỆNH BẮ KHỚP		TỔNG HỢP KHỚP LỆNH		LỆNH TRONG NGÀY		DANH MỤC ĐẦU TƯ - BÁO CÁO TÀI SẢN											
		Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Loại lệnh	Thời gian	Buyin
			Mua	085C000001	0001000001	AVC	1,000	26,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	LO	09:20:25	N
			Bán	085C000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	LO	16:02:39	N
			Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	LO	16:02:25	N
			Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	LO	16:00:53	N
			Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	LO	15:59:15	N
			Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	LO	15:58:18	N
			Mua	085C000001	0001000001	AAV	200	14,600	Chờ gửi	0	0	0	200	2,920,000	LO	16:28:10	N
			Mua	085C000001	0001000001	A32	100	42,000	Chờ gửi	0	0	0	100	4,200,000	LO	16:26:44	N

Hình: Màn hình Lệnh chờ khớp

Và hiển thị ở Màn hình Lệnh trong ngày

LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH BÁ KHỚP															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															LỆNH TRONG NGÀY															DANH MỤC ĐẦU TƯ															BẢO CẢO TÀI SẢN														
Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																																																																											
		Mua	08SC000001	0001000001	AVC	1,000	26,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	09:20:25	N																																																																										
		Mua	08SC000001	0001000001	TCI	200	10,800	Khớp hết	200	10,800	2,160,000	0	0	16:02:04	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N																																																																										
		Mua	08SC000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	16:02:25	N																																																																										
		Mua	08SC000001	0001000001	TCI	100	10,800	Đã nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:01:27	N																																																																										
		Mua	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	16:00:53	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N																																																																										
		Mua	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	15:58:18	N																																																																										
		Mua	08SC000001	0001000001	AAV	200	14,600	Chờ gửi	0	0	0	200	2,920,000	16:28:10	N																																																																										
		Mua	08SC000001	0001000001	AAV	100	14,600	Đã nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:27:48	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,580	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	16:27:56	N																																																																										

Activate Windows

Go to Settings to activate Windows.

Đơn vị giá: 1,000 VNĐ, Đơn vị KL: 10 Cổ phiếu

Hình: Màn hình Sổ lệnh trong ngày

1.3. Lệnh chờ khớp

Màn hình quản lý lệnh Lệnh chờ khớp cho phép người dùng xem các thông tin của Lệnh vừa đặt. Bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...

LỆNH CHỜ KHỚP																	
LỆNH BÁ KHỚP		TỔNG HỢP KHỚP LỆNH		LỆNH TRONG NGÀY		DANH MỤC ĐẦU TƯ - BẢO CẢO TÀI SẢN											
		Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Loại lệnh	Thời gian	Buyin
			Mua	08SC000001	0001000001	AVC	1,000	26,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	LO	09:20:25	N
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	LO	16:02:39	N
			Mua	08SC000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	LO	16:02:25	N
			Mua	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	LO	16:00:53	N
			Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	LO	15:59:15	N
			Mua	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	LO	15:58:18	N
			Mua	08SC000001	0001000001	AAV	200	14,600	Chờ gửi	0	0	0	200	2,920,000	LO	16:28:10	N
			Mua	08SC000001	0001000001	A32	100	42,000	Chờ gửi	0	0	0	100	4,200,000	LO	16:26:44	N

Hình: Màn hình Lệnh chờ khớp

❖ Sửa lệnh:

Những lệnh được phép sửa sẽ hiển thị nút  trên dòng lệnh, những lệnh không được phép sửa sẽ không hiển thị nút này.

Bước 1: Click nút  trong sổ lệnh để chọn lệnh cần sửa, lệnh cần sửa lên màn hình giao dịch như hình

ĐẶT LỆNH	
0001000001	Mua
AVC	Giá 26.1
KL 1,000	Nhận lệnh 1
Mặc định	Sửa lệnh
UPCOM 00:00 26.10 22.20	Tiền mặt trên tài khoản: 18,507,253,278
Sức mua: 18,464,592,252	KL mua tối đa: 706,300
Tiền vay: --	

Hình: Màn hình Sửa lệnh

Bước 2: Nhập lại thông tin cần sửa, chọn Mua/bán, hệ thống hiển thị màn hình xác nhận sửa lệnh (chọn  để bỏ thao tác sửa lệnh).

XÁC THỰC SỬA LỆNH GIAO DỊCH

Tài khoản: 085C000001 - Huỳnh Thanh Tuyền

Tiểu khoản: 0001000001

	Mã CK	KL sửa	Loại lệnh	Giá sửa	Giá trị lệnh
MUA	AVC	2,000	LO	26,100	52,200,000

Tổng giá trị giao dịch dự kiến: 52,278,300

Chọn xác thực

SMS OTP

Nhập mã OTP

.....

Gửi lại OTP

Lưu xác thực cho lần sau

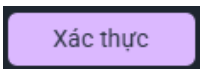
☐

Xác thực

Đóng

Hình: Màn hình xác thực sửa lệnh

Bước 3: Kiểm tra lại thông tin sửa lệnh, nhập MÃ SMARTOTP hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh.

Bước 4: Nhấn nút  để sửa lệnh. Sau khi xác thực lệnh thành công, lệnh sửa sẽ hiển thị trong lệnh chờ khớp

❖ Hủy lệnh

Bước 1: Nhấn nút  để chọn lệnh khách hàng muốn hủy trên màn hình Lệnh chờ khớp lệnh, có thể tích chọn hủy nhiều lệnh cùng 1 lúc.

Bước 2: Kiểm tra thông tin, xác thực lệnh cần hủy

XÁC THỰC HỦY LỆNH GIAO DỊCH

Tài khoản: 085C000001 - Huỳnh Thanh Tuyền

Tiểu khoản: 0001000001

	Tiểu khoản	Mã CK	KL còn lại	Loại lệnh	Giá	Giá trị lệnh
MUA	0001000001	AVC	1,000	LO	26,100	26,100,000

Chọn xác thực

SMS OTP

Nhập mã OTP

.....

Gửi lại OTP

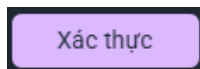
Lưu xác thực cho lần sau

☐

Xác thực

Đóng

Hình: Màn hình xác thực hủy lệnh

Bước 3: Nhấn nút  để hủy lệnh. Sau khi xác thực hủy lệnh thành công, trạng thái lệnh trong sổ lệnh là Đã hủy.

1.4. Lệnh đã khớp

Lệnh đã khớp cho phép khách hàng xem các thông tin của các lệnh đã khớp. Bao gồm các thông tin: Thời gian, Mã CK, KL khớp, Giá khớp TB...

❖ **Dòng cuối tab lệnh đã khớp có các thông tin:**

- Tổng: KL khớp, Giá khớp TB, Giá trị khớp, Phí GD, Thuế TNCN, Thuế cổ tức, Phải trả/thực nhận.

LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH ĐÃ KHỚP															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															LỆNH TRONG NGÀY															DANH MỤC ĐẦU TƯ															BẢO CẢO TÀI SẢN														
	Mua/Bán		Số tài khoản		Số tiểu khoản		Mã CK		KL đặt		Giá đặt		Trạng thái		KL khớp		Giá khớp TB		Giá trị khớp		KL còn lại		GT còn lại		Loại lệnh		Thời gian																																																														
Chi tiết	Mua	085C000001	0001000001	TCI	200	10,800	Khớp hết	200	10,800	2,160,000	0	0	LO	06:40:00																																																																											

Hình: Màn hình Lệnh đã khớp

Click vào button “Chi tiết” để xem thông tin chi tiết khớp lệnh

CHI TIẾT KHỚP LỆNH					
Số hiệu lệnh: 8000281025000167					
Giờ khớp	Mua/Bán	Mã CK	Giá khớp	KL khớp	Giá trị khớp
06:40:00	Mua	TCI	10,800	200	2,160,000
Tổng cộng				200	2,160,000

Hình: Màn hình Chi tiết khớp lệnh

1.5. Tổng hợp khớp lệnh

Tổng hợp khớp lệnh cho phép khách hàng xem các thông tin của các lệnh đã khớp. Bao gồm các thông tin: Mã CK, Lệnh, KL khớp, Giá khớp TB, Giá khớp, Giá trị khớp, Phí giao dịch...

LỆNH CHỜ KHỚP

LỆNH ĐÃ KHỚP

TỔNG HỢP KHỚP LỆNH

LỆNH TRONG NGÀY

DANH MỤC ĐẦU TƯ

BẢO CẢO TÀI SẢN

Số lưu ký	Tiểu khoản	Mã CK	Lệnh	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	Phí giao dịch	Thuế giao dịch
085C000001	0001000001	TCI	Mua	200	10,800	2,160,000	3,240	0

Hình: Màn hình Tổng hợp khớp lệnh

1.6. Lệnh trong ngày

- Màn hình quản lý lệnh Lệnh trong ngày cho phép người dùng xem các thông tin của Lệnh đã đặt. Bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...
- Dòng cuối sổ lệnh có các thông tin:
 - Số lệnh: là tổng số lệnh hiện có trong sổ lệnh.
 - Tổng: khối lượng đặt, KL khớp, Giá trị khớp, KL còn lại.

Click vào tài khoản để xem thông tin lệnh khớp theo tài khoản

LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH BẮ KHỚP															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															LỆNH TRONG NGÀY															DANH MỤC ĐẦU TƯ															BẢO CẢO TÀI SẢN														
Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																																																																											
		Mua	085C000001	Thông tin lệnh khớp theo tài khoản		1,000	25,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	09:20:25	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	TCI	200	10,800	Khớp hết	200	10,800	2,160,000	0	0	16:02:04	N																																																																										
		Bán	085C000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	16:02:25	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	10,800	Bỏ nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:01:27	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	16:00:53	N																																																																										
		Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	15:58:18	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	AAV	200	14,600	Chờ gửi	0	0	0	200	2,920,000	16:28:10	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	AAV	100	14,600	Bỏ nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:27:48	N																																																																										
		Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,580	Hủy lệnh chưa gửi vào sân	0	0	0	0	0	16:27:56	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	A32	100	42,000	Chờ gửi	0	0	0	100	4,200,000	16:26:44	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	TCI	1,000	10,800	Hủy lệnh chưa gửi vào sân	0	0	0	0	0	16:40:42	N																																																																										
		Bán	085C000001	0001000001	A32	200	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sân	0	0	0	0	0	16:40:42	N																																																																										

CHI TIẾT KHỚP LỆNH						
Tài khoản: 085C000001						
	Mã CK	Tổng KL đặt	Tổng KL khớp	Tổng giá trị mua	Tổng giá trị bán	Giá khớp TB
Số tiểu khoản: 0001000001						
▼	TCI	300	200	2,160,000	0	10,800
Tổng cộng				2,160,000	0	

Hình: Màn hình Thông tin lệnh khớp theo tài khoản

Click vào Tiểu khoản để xem thông tin chi tiết lệnh khớp theo Tiểu khoản.

LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH BẮ KHỚP															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															LỆNH TRONG NGÀY															DANH MỤC ĐẦU TƯ															BẢO CẢO TÀI SẢN														
Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																																																																											
		Mua	085C000001	0001000001	Thông tin lệnh khớp theo tiểu khoản		100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	09:20:25	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	TCI	200	10,800	Khớp hết	200	10,800	2,160,000	0	0	16:02:04	N																																																																										
		Bán	085C000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	16:02:25	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	10,800	Bỏ nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:01:27	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	16:00:53	N																																																																										
		Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	15:58:18	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	AAV	200	14,600	Chờ gửi	0	0	0	200	2,920,000	16:28:10	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	AAV	100	14,600	Bỏ nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:27:48	N																																																																										
		Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,580	Hủy lệnh chưa gửi vào sân 100/100	0	0	0	0	0	16:27:56	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	A32	100	42,000	Chờ gửi	0	0	0	100	4,200,000	16:26:44	N																																																																										
		Mua	085C000001	0001000001	TCI	1,000	10,800	Hủy lệnh chưa gửi vào sân 1,000/1,000	0	0	0	0	0	16:40:42	N																																																																										
		Bán	085C000001	0001000001	A32	200	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sân	0	0	0	0	0	16:40:42	N																																																																										

CHI TIẾT KHỚP LỆNH						
Tài khoản: 085C000001						
	Mã CK	Tổng KL đặt	Tổng KL khớp	Tổng giá trị mua	Tổng giá trị bán	Giá khớp TB
Số tiểu khoản: 0001000001						
▼	TCI	300	200	2,160,000	0	10,800
Tổng cộng				2,160,000	0	

Hình: Màn hình Thông tin lệnh khớp theo tiểu khoản

Click vào khối lượng đặt để xem chi tiết thông tin lệnh



LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH BẮ KHỚP															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															LỆNH TRONG NGÀY															DANH MỤC ĐẦU TƯ															BẢO CẢO TÀI SẢN																																																																																																																																																																																																							
☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒	☒ </

THÔNG TIN CHI TIẾT LỆNH								
Mã CK: AVC	Trạng thái: Chờ gửi							
Mua/Bán: Mua	Loại lệnh: LO							
Ngày	Thời gian	KL đặt	Giá đặt	KL khớp	Giá khớp	Còn lại	Đã hủy	
28/10/2025	09:20:25	1,000	26,100			1,000		
Tổng cộng						0	1,000	

Hình: Màn hình thông tin chi tiết lệnh

Click vào ô filter dưới tên cột trên sổ lệnh, nhập điều kiện tìm kiếm cho phép khách hàng xem thông tin theo điều kiện đã nhập.

LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH BẮ KHỚP															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															LỆNH TRONG NGÀY															DANH MỤC ĐẦU TƯ															BẢO CẢO TÀI SẢN														
☒	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																																																																										
☒	☒	Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N																																																																										
☒	☒	Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,580	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	16:27:56	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	200	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 200/200	0	0	0	0	0	15:41:36	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	ACV	100	94,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	15:58:51	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Đã sửa 100/100	0	0	0	0	0	15:41:12	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	16:19:15	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	16:21:22	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	11:09:58	N																																																																										
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	10	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 10/10	0	0	0	0	0	11:09:58	N																																																																										

Click vào tên cột để tùy chỉnh sắp xếp lệnh, click lần 1 đối với các dữ liệu là chữ sẽ sắp xếp từ Z → A, với các dữ liệu là số sẽ sắp xếp theo chiều giảm dần, click lần 2 sắp xếp ngược lại so với chiều lần 1.

LỆNH CHỜ KHỚP	LỆNH BẮ KHỚP	TỔNG HỢP KHỚP LỆNH	LỆNH TRONG NGÀY	DANH MỤC ĐẦU TƯ	BẢO CẢO TÀI SẢN
☒	☒	☒	☒	☒	☒
Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tài khoản	Mã CK	KL đặt
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒	☒	☒	☒	☒	☒
☒					

1.8. Báo cáo tài sản

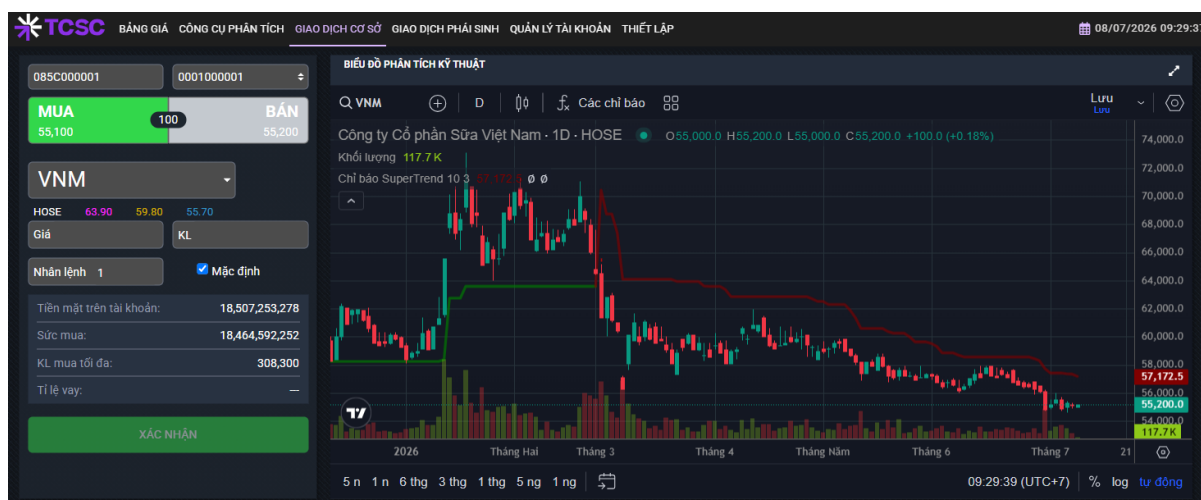
- Cho phép khách hàng theo dõi các thông tin:
 - Tiền tại TCSC
 - Chứng khoán
 - Các khoản nợ
 - Tài sản thực có

LỆNH CHỜ KHỚP	LỆNH ĐÃ KHỚP	TỔNG HỢP KHỚP LỆNH	LỆNH TRONG NGÀY	DANH MỤC ĐẦU TƯ	BÁO CÁO TÀI SẢN
Tiền tại TCSC	Chứng khoán	Các khoản nợ	Tài sản thực có		
18,512,440,453	2,805,969,300	4,417,600	21,313,992,153		

Hình: Màn hình Báo cáo tài sản

2. Giao dịch lệnh nâng cao

2.1. Biểu đồ phân tích kỹ thuật



Hình: Biểu đồ phân tích kỹ thuật

2.2. Lịch sử khớp lệnh

Cho phép Khách hàng xem thông tin các lệnh đã khớp.

Thời gian	M/B	Giá	+/-	KL	Tổng KL
09:30:26	Bán	55.20	-5.30	100	179,400
09:30:25	Mua	55.30	-5.20	100	179,300
09:30:24	Mua	55.30	-5.20	100	179,200
09:30:22	Mua	55.30	-5.20	300	179,100
09:30:21	Mua	55.30	-5.20	200	178,800
09:30:20	Mua	55.30	-5.20	100	178,600
09:30:15	Mua	55.30	-5.20	100	178,500
09:30:12	Mua	55.30	-5.20	300	178,400
09:30:07	Mua	55.30	-5.20	500	178,100
09:30:05	Mua	55.30	-5.20	1,100	177,600
09:30:02	Mua	55.30	-5.20	5,800	176,500
09:30:00	Bán	55.20	-5.30	4,300	170,700
09:29:51	Mua	55.20	-5.30	29,100	166,400
09:29:51	Mua	55.20	-5.30	1,000	137,300
09:29:50	Mua	55.20	-5.30	13,200	136,300
09:29:46	Mua	55.20	-5.30	5,000	123,100
09:29:42	Mua	55.20	-5.30	100	118,100

Hình: Màn hình Lịch sử khớp lệnh

2.3. Giao dịch

Bước 1: Chọn tab Giao dịch cơ sở → Lệnh nâng cao

Bước 2: Chi tiết màn hình giao dịch

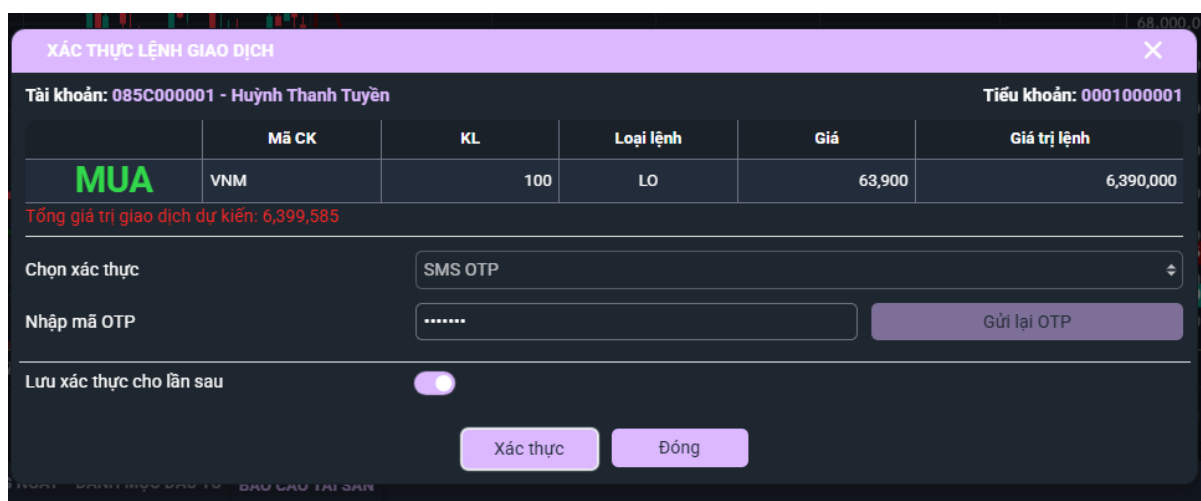
- **Chọn tiểu khoản** muốn giao dịch
- **Chọn lệnh Mua/Bán:** <Khách hàng lựa chọn lệnh muốn đặt>
- **Mã chứng khoán:** <Nhập mã chứng khoán muốn giao dịch>, khi nhập có hiển thị gợi ý mã. Có thể dùng nút lên xuống trong bàn phím để chọn mã, sau đó Click chuột hoặc nhấn Enter.
- Khi chọn mã chứng khoán, bên dưới hiển thị các thông tin Mã thuộc sàn nào, Giá trần, Giá tham chiếu, Giá sàn. Di chuột các Giá có hiển thị tooltip.
- **Khối lượng:** <Nhập khối lượng giao dịch>. Có thể dùng nút tăng giảm hỗ trợ nhập khối lượng. Tăng/giảm khối lượng theo trường "Đơn vị khối lượng giao dịch" ở màn hình 020004/TT CK dưới back.
- **Giá:** <Nhập giá giao dịch>. Giá phải nằm trong khoản trần sàn đối với lệnh LO, tích nút  để tăng/giảm giá theo bước giá giao dịch của từng sàn. Đối với lệnh thị trường khách nhập các giá ATO, ATO, MAK, MOK... để giao dịch.

- **Nhân lệnh:** <Nhập khối lượng nhân lệnh>. Checkbox Mặc định có tick thì trường Nhân lệnh disable và dữ liệu mặc định = 1. Checkbox Mặc định không tick thì trường Nhân lệnh enable cho phép user nhập.



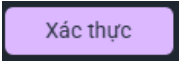
Hình: Màn hình giao dịch

Bước 3: Chọn nút Mua/Bán để giao dịch, hệ thống sẽ hiển thị màn hình thông tin để duyệt như hình dưới:



Hình: Màn hình Xác thực lệnh đặt

Bước 4: Kiểm tra lại thông tin giao dịch, nhập MÃ SMARTOTP hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh. Tích nút  để lưu xác thực cho lần sau.

Bước 5: Nhấn nút  để giao dịch. Sau khi xác thực lệnh thành công, lệnh được hiển thị lên Lệnh chờ khớp ở hình bên dưới:

LỆNH CHỜ KHỚP																	LỆNH BẮ KHỚP																	TỔNG HỢP KHỚP LỆNH																	LỆNH TRONG NGÀY																	DANH MỤC ĐẦU TƯ																	BẢO CẢO TÀI SẢN																
		Sửa/Hủy			Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Loại lệnh	Thời gian	Buyin																																																																																		
					Mua	08SC000001	0001000001	VNM	100	63,900	Chờ gửi	0	0	0	100	6,390,000	LO	09:33:56	N																																																																																		
					Mua	08SC000001	0001000001	AVC	1,000	26,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	LO	09:20:25	N																																																																																		
					Bán	08SC000001	0001000001	AS2	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	LO	16:02:39	N																																																																																		
					Mua	08SC000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	LO	16:02:25	N																																																																																		
					Mua	08SC000001	0001000001	AS2	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	LO	16:00:53	N																																																																																		
					Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	LO	15:59:15	N																																																																																		
					Mua	08SC000001	0001000001	AS2	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	LO	15:58:18	N																																																																																		
					Mua	08SC000001	0001000001	AAV	200	14,600	Chờ gửi	0	0	0	200	2,920,000	LO	16:28:10	N																																																																																		
					Mua	08SC000001	0001000001	AS2	100	42,000	Chờ gửi	0	0	0	100	4,200,000	LO	16:26:44	N																																																																																		

Hình: Màn hình Lệnh chờ khớp

Và hiển thị ở màn hình Lệnh trong ngày

LỆNH CHỜ KHỚP																LỆNH BẮ KHỚP																TỔNG HỢP KHỚP LỆNH																LỆNH TRONG NGÀY																DANH MỤC ĐẦU TƯ																BẢO CẢO TÀI SẢN															
Sửa/Hủy		Mua/Bán		Số tài khoản		Số tiểu khoản		Mã CK		KL đặt		Giá đặt		Trạng thái		KL khớp		Giá khớp TB		Giá trị khớp		KL còn lại		GT còn lại		Thời gian		Buyin																																																																			
				Mua	08SC000001	0001000001		VNM		100		63,900	Chờ gửi		0	0	0		0	0	0	100		6,390,000	09:33:56		N																																																																				
				Mua	08SC000001	0001000001		AVC		1,000		26,100	Chờ gửi		0	0	0		0	0	0	1,000		26,100,000	09:20:25		N																																																																				
				Mua	08SC000001	0001000001		TCI		200		10,800	Khớp liền		200		10,800		2,160,000		0	0	0	0	16:02:04		N																																																																				
				Bán	08SC000001	0001000001		AS2		100		36,600	Chờ gửi		0	0	0		0	0	0	100		3,660,000	16:02:39		N																																																																				
				Mua	08SC000001	0001000001		TCI		100		9,400	Chờ gửi		0	0	0		0	0	0	100		940,000	16:02:25		N																																																																				
				Mua	08SC000001	0001000001		TCI		100		10,800	Bắt nửa 100/100		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	16:01:27		N																																																																				
				Mua	08SC000001	0001000001		AS2		100		31,200	Chờ gửi		0	0	0		0	0	0	100		3,120,000	16:00:53		N																																																																				
				Bán	08SC000001	0001000001		AAA		100		8,020	Chờ gửi		0	0	0	0	0	0	0	100		802,000	15:59:15		N																																																																				
				Mua	08SC000001	0001000001		AS2		100		31,200	Chờ gửi		0	0	0	0	0	0	0	100		3,120,000	15:58:18		N																																																																				
				Mua	08SC000001	0001000001		AAV		200		14,600	Chờ gửi		0	0	0	0	0	0	0	200		2,920,000	16:28:10		N																																																																				

Hình: Màn hình Sổ lệnh trong ngày

2.4. Lệnh chờ khớp

Màn hình quản lý lệnh Lệnh chờ khớp cho phép người dùng xem các thông tin của Lệnh vừa đặt. Bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...

LỆNH CHỜ KHỚP																
LỆNH BẮ KHỚP		TỔNG HỢP KHỚP LỆNH		LỆNH TRONG NGÀY		DANH MỤC ĐẦU TƯ		BẢO CẢO TÀI SẢN								
	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Loại lệnh	Thời gian	Buyin
		Mua	08SC000001	0001000001	VNM	100	63,900	Chờ gửi	0	0	0	100	6,390,000	LO	09:33:56	N
		Mua	08SC000001	0001000001	AVC	1,000	26,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	LO	09:20:25	N
		Bán	08SC000001	0001000001	AS2	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	LO	16:02:39	N
		Mua	08SC000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	LO	16:02:25	N
		Mua	08SC000001	0001000001	AS2	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	LO	16:00:53	N
		Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	LO	15:59:15	N
		Mua	08SC000001	0001000001	AS2	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	LO	15:58:18	N
		Mua	08SC000001	0001000001	AAV	200	14,600	Chờ gửi	0	0	0	200	2,920,000	LO	16:28:10	N
		Mua	08SC000001	0001000001	AS2	100	42,000	Chờ gửi	0	0	0	100	4,200,000	LO	16:26:44	N

Hình: Màn hình Lệnh chờ khớp

❖ Sửa lệnh:

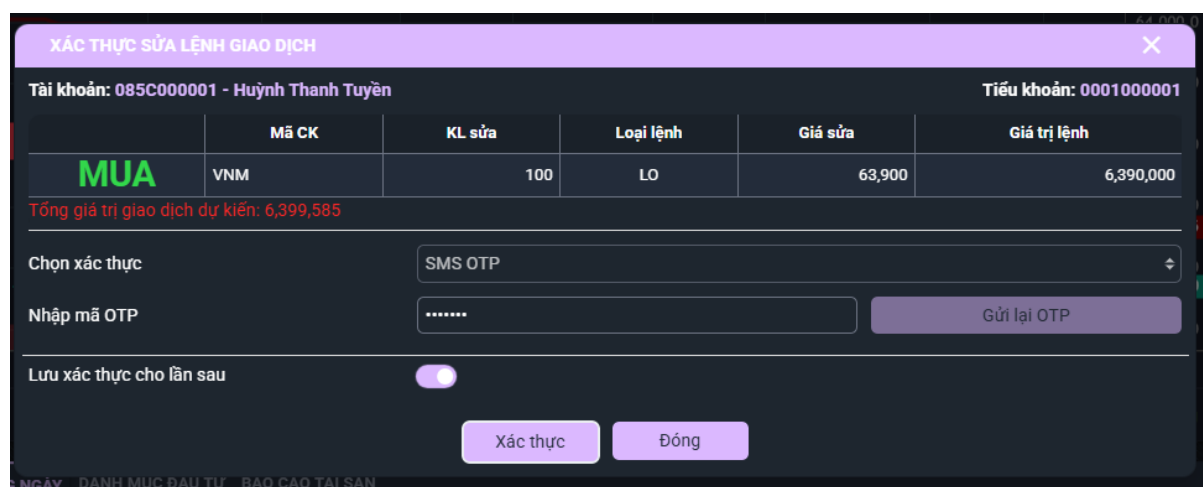
Những lệnh được phép sửa sẽ hiển thị nút  trên dòng lệnh, những lệnh không được phép sửa sẽ không hiển thị nút này.

Bước 1: Click nút  trong sổ lệnh để chọn lệnh cần sửa, lệnh cần sửa lên màn hình giao dịch như hình



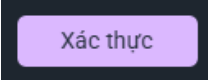
Hình: Màn hình Sửa lệnh

Bước 2: Nhập lại thông tin cần sửa, chọn Mua/bán, hệ thống hiển thị màn hình xác nhận sửa lệnh (chọn  để bỏ thao tác sửa lệnh).



Hình: Màn hình xác thực sửa lệnh

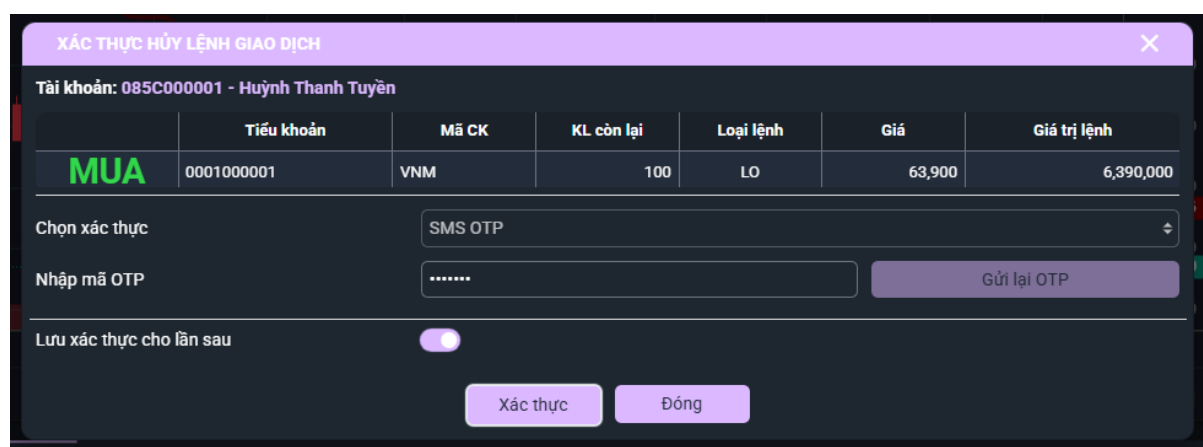
Bước 3: Kiểm tra lại thông tin sửa lệnh, nhập MÃ SMARTOTP hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh.

Bước 4: Nhấn nút  để sửa lệnh. Sau khi xác thực lệnh thành công, lệnh sửa sẽ hiển thị trong lệnh chờ khớp

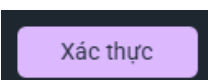
❖ Hủy lệnh

Bước 1: Nhấn nút  để chọn lệnh khách hàng muốn hủy trên màn hình Lệnh chờ khớp lệnh, có thể tích chọn hủy nhiều lệnh cùng 1 lúc.

Bước 2: Kiểm tra thông tin, xác thực lệnh cần hủy



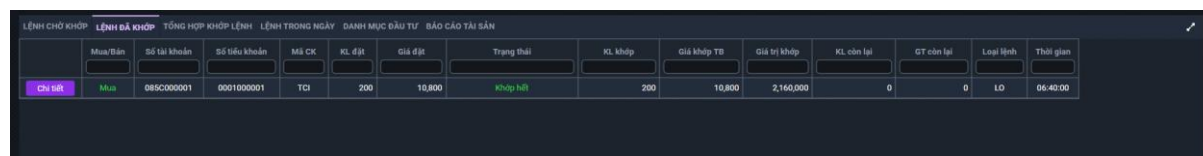
Hình: Màn hình xác thực hủy lệnh

Bước 3: Nhấn nút  để hủy lệnh. Sau khi xác thực hủy lệnh thành công, trạng thái lệnh trong sổ lệnh là Đã hủy.

2.5. Lệnh đã khớp

Lệnh đã khớp cho phép khách hàng xem các thông tin của các lệnh đã khớp. Bao gồm các thông tin: Thời gian, Mã CK, KL khớp, Giá khớp TB...

- Dòng cuối tab lệnh đã khớp có các thông tin:
 - Tổng: KL khớp, Giá khớp TB, Giá trị khớp, Phí GD, Thuế TNCN, Thuế cổ tức, Phải trả/thực nhận.



Hình: Màn hình Lệnh đã khớp

Click vào button “Chi tiết” để xem thông tin chi tiết khớp lệnh

CHI TIẾT KHỚP LỆNH					
Số hiệu lệnh: 8000281025000167					
Giờ khớp	Mua/Bán	Mã CK	Giá khớp	KL khớp	Giá trị khớp
06:40:00	Mua	TCI	10,800	200	2,160,000
Tổng cộng				200	2,160,000

Hình: Màn hình Chi tiết khớp lệnh

2.6. Tổng hợp khớp lệnh

Tổng hợp khớp lệnh cho phép khách hàng xem các thông tin của các lệnh đã khớp. Bao gồm các thông tin: Mã CK, Lệnh, KL khớp, Giá khớp TB, Giá khớp, Giá trị khớp, Phí giao dịch...

LỆNH CHỜ KHỚP		LỆNH ĐÃ KHỚP		TỔNG HỢP KHỚP LỆNH	LỆNH TRONG NGÀY	DANH MỤC ĐẦU TƯ	BÁO CÁO TÀI SẢN		
Số lưu ký	Tiểu khoản	Mã CK	Lệnh	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	Phí giao dịch	Thuế giao dịch	
085C000001	0001000001	TCI	Mua	200	10,800	2,160,000	3,240	0	

Hình: Màn hình Tổng hợp khớp lệnh

2.7. Lệnh trong ngày

- Màn hình quản lý lệnh Lệnh trong ngày cho phép người dùng xem các thông tin của Lệnh đã đặt. Bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...
- Dòng cuối sổ lệnh có các thông tin:
 - Số lệnh: là tổng số lệnh hiện có trong sổ lệnh.
 - Tổng: khối lượng đặt, KL khớp, Giá trị khớp, KL còn lại.

Click vào tài khoản để xem thông tin lệnh khớp theo tài khoản

LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH ĐÃ KHỚP															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															LỆNH TRONG NGÀY															DANH MỤC ĐẦU TƯ															BẢO CÁO TÀI SẢN														
Sửa/Hủy		Mua/Bán		Số tài khoản			Số tiểu khoản			Mã CK			KL đặt			Giá đặt			Trạng thái			KL khớp			Giá khớp TB			Giá trị khớp			KL còn lại			GT còn lại			Thời gian			Buyin																																																	
		Mua		085C000001			Thông tin lệnh khớp theo tài khoản			1,000			25,100			Chờ gửi			0			0			0			1,000			26,100,000			09:20:25			N																																																				
		Mua		085C000001			0001000001			TCI			200			10,800			Khớp hết			200			10,800			2,160,000			0			0			16:02:04			N																																																	
		Bán		085C000001			0001000001			A32			100			36,600			Chờ gửi			0			0			0			100			3,660,000			16:02:39			N																																																	
		Mua		085C000001			0001000001			TCI			100			9,400			Chờ gửi			0			0			0			100			940,000			16:02:25			N																																																	
		Mua		085C000001			0001000001			TCI			100			10,800			Đã nửa 100/100			0			0			0			0			0			16:01:27			N																																																	
		Mua		085C000001			0001000001			A32			100			31,200			Chờ gửi			0			0			0			100			3,120,000			16:00:53			N																																																	
		Bán		085C000001			0001000001			AAA			100			8,020			Chờ gửi			0			0			0			100			802,000			15:59:15			N																																																	
		Mua		085C000001			0001000001			A32			100			31,200			Chờ gửi			0			0			0			100			3,120,000			15:58:18			N																																																	
		Mua		085C000001			0001000001			AAV			200			14,600			Chờ gửi			0			0			0			200			2,920,000			16:28:10			N																																																	
		Mua		085C000001			0001000001			AAV			100			14,600			Đã nửa 100/100			0			0			0			0			0			16:27:48			N																																																	
		Bán		085C000001			0001000001			AAA			100			8,580			Hủy lệnh chưa gửi vào sân 100/100			0			0			0			0			0			16:27:56			N																																																	
		Mua		085C000001			0001000001			A32			100			42,000			Chờ gửi			0			0			0			100			4,200,000			16:26:44			N																																																	
		Mua		085C000001			0001000001			TCI			1,000			10,800			Hủy lệnh chưa gửi vào sân 1,000/1,000			0			0			0			0			0			15:49:00			N																																																	
		Bán		085C000001			0001000001			A32			200			36,600			Hủy lệnh chưa gửi vào sân			0			0			0			0			0			15:49:00			N																																																	



CHI TIẾT KHỚP LỆNH ✕						
Tài khoản: 085C000001						
	Mã CK	Tổng KL đặt	Tổng KL khớp	Tổng giá trị mua	Tổng giá trị bán	Giá khớp TB
Số tiểu khoản: 0001000001						
▼	TCI	300	200	2,160,000	0	10,800
Tổng cộng				2,160,000	0	

Hình: Màn hình Thông tin lệnh khớp theo tài khoản

Click vào Tiểu khoản để xem thông tin chi tiết lệnh khớp theo Tiểu khoản.

LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH BẮ KHỚP															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															LỆNH TRONG NGÀY															DANH MỤC ĐẦU TƯ															BÁO CÁO TÀI SẢN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
☒	Đã/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													

CHI TIẾT KHỚP LỆNH ✕						
Tài khoản: 085C000001						
	Mã CK	Tổng KL đặt	Tổng KL khớp	Tổng giá trị mua	Tổng giá trị bán	Giá khớp TB
Số tiểu khoản: 0001000001						
▼	TCI	300	200	2,160,000	0	10,800
Tổng cộng				2,160,000	0	

Hình: Màn hình Thông tin lệnh khớp theo tiểu khoản

Click vào khối lượng đặt để xem chi tiết thông tin lệnh

LỆNH CHỜ KHỚP		LỆNH BẮ KHỚP		TỔNG HỢP KHỚP LỆNH		LỆNH TRONG NGÀY		DANH MỤC ĐẦU TƯ		BÁO CÁO TÀI SẢN						
(X)	Đã/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin	
			Mua	085C000001	0001000001	AVC	1,000	Thông tin chi tiết lệnh	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	09:20:25	N
			Mua	085C000001	0001000001	TCI	200	10,800	Khớp hết	200	10,800	2,160,000	0	0	16:02:04	N
			Bán	085C000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N
			Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	16:02:25	N
			Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	10,800	Bã sũa 100/100	0	0	0	0	0	16:01:27	N
			Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	16:00:53	N
			Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N
			Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	15:58:18	N
			Mua	085C000001	0001000001	AAV	200	14,600	Chờ gửi	0	0	0	200	2,920,000	16:28:10	N
			Mua	085C000001	0001000001	AAV	100	14,600	Bã sũa 100/100	0	0	0	0	0	16:27:48	N
			Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,580	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	16:27:56	N
			Mua	085C000001	0001000001	A32	100	42,000	Chờ gửi	0	0	0	100	4,200,000	16:26:44	N
			Mua	085C000001	0001000001	TCI	1,000	10,800	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 1,000/1,000	0	0	0	0	0	15:40:42	N



THÔNG TIN CHI TIẾT LỆNH

Mã CK: AVC

Trạng thái: Chờ gửi

Mua/Bán: Mua

Loại lệnh: LO

	Ngày	Thời gian	KL đặt	Giá đặt	KL khớp	Giá khớp	Còn lại	Đã hủy
	28/10/2025	09:20:25	1,000	26,100			1,000	
Tổng cộng					0		1,000	

Hình: Màn hình thông tin chi tiết lệnh

Click vào ô filter dưới tên cột trên sổ lệnh, nhập điều kiện tìm kiếm cho phép khách hàng xem thông tin theo điều kiện đã nhập.

LỆNH CHỖ KHÓP																LỆNH HỢP KHÓP																LỆNH TRONG NGÀY																SANGH MỤC ĐẦU TƯ																BẢO CẢO TÀI SẢN															
X	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số sổ khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																																																																
		Bán																																																																													
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gọi	0	0	0	0	3,660,000	16:02:39	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gọi	0	0	0	0	802,000	15:59:15	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,980	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	16:27:56	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	200	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	15:41:36	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	ACV	100	94,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	15:58:51	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Bỏ sửa 100/100	0	0	0	0	0	15:41:12	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	16:19:15	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	16:21:22	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	17:09:56	N																																																																
		Bán	08SC000001	0001000001	A32	10	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 10/10	0	0	0	0	0	17:09:56	N																																																																

Click vào tên cột để tùy chỉnh sắp xếp lệnh, click lần 1 đối với các dữ liệu là chữ sẽ sắp xếp từ Z → A, với các dữ liệu là số sẽ sắp xếp theo chiều giảm dần, click lần 2 sắp xếp ngược lại so với chiều lần 1.

LỆNH CHỜ KHỚP																LỆNH BẮ KHỚP																TỔNG HỢP KHỚP LỆNH																LỆNH TRONG NGÀY																SẢN MỤC ĐẦU TƯ																BẢO CẢO TÀI SẢN															
✕	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số đầu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																																																																																
☐		Bán																																																																																													
☑	🔄	✕	Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,820	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N																																																																															
			Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,880	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	16:27:56	N																																																																															
								100/100																																																																																							
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	16:19:15	N																																																																															
								100/100																																																																																							
☑	🔄	✕	Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N																																																																															
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	200	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	15:41:36	N																																																																															
								200/200																																																																																							
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Bã sửa 100/100	0	0	0	0	0	15:41:12	N																																																																															
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	16:21:22	N																																																																															
								100/100																																																																																							
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	11:09:58	N																																																																															
								100/100																																																																																							
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	10	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 10/10	0	0	0	0	0	13:30:37	N																																																																															
			Bán	08SC000001	0001000001	ACV	100	94,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn	0	0	0	0	0	15:56:51	N																																																																															
								100/100																																																																																							

2.8. Danh mục đầu tư

Danh mục đầu tư cho phép khách hàng theo dõi chứng khoán hiện đang nắm giữ theo từng tài khoản, lãi lỗ dự tính trên từng mã chứng khoán.



LỆNH CHỜ KHỚP LỆNH ĐÃ KHỚP TỔNG HỢP KHỚP LỆNH LỆNH TRONG NGÀY DANH MỤC ĐẦU TƯ BÁO CÁO TÀI SẢN

Số tiểu khoản: 0001000001

Thao tác	Mã CK	Số tiểu khoản	Tổng KL	KL GD	Giá vốn	Giá trị trường	Giá trị vốn	Giá trị TT	Lãi lỗ trong ngày	Lãi/lỗ dự tính	% Lãi/lỗ dự tính	Tỷ lệ tính TS(%)	TSDB	Loại tài sản
MUA	BÁN	0001000001	800	490	34,276.74	36,600	27,421,392	29,280,000	2,858,608	1,858,608	6.79	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	AAA	81,000	78,900	65,200	7,660	5,381,200,000	620,460,000	51,840,000	-4,660,740,000	-88.25	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	ACB	300	0	26,990.42	22,790	8,097,126	6,810,000	-388,000	-1,287,126	-16.90	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	ACV	1,231	1,231	82,300	82,300	101,311,300	101,311,300	45,547,000	---	---	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	AGR	5,600	5,600	3,627	15,900	20,311,200	89,040,000	6,720,000	68,728,800	338.38	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	BAF123020	400	400	100,150	---	40,060,000	---	---	---	---	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	BSP	10,000	10,000	16,250	20,000	162,500,000	200,000,000	90,000,000	37,500,000	23.08	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	BSP_WFT	6,000	0	0	20,000	0	120,000,000	54,000,000	120,000,000	---	0	0	CK Quyền chủ về
MUA	BÁN	CACB1901	9,500	9,500	0	10,000	0	95,000,000	---	95,000,000	---	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	CEO	2,900	2,900	12,818	14,000	34,852,200	40,600,000	-7,800,000	5,747,800	16.49	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	CMF	1	1	124,852	161,000	124,852	161,000	-36,148	36,448	29.26	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	CKH	801	801	0	7,000	0	5,607,000	---	5,607,000	---	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	HAI	10,000	10,000	5,590	5,590	55,900,000	55,900,000	---	---	---	0	0	CK giao dịch

Đơn vị giá: 1,000 VND, Đơn vị KL: 10 Cổ phiếu

Hình: Màn hình chọn tiểu khoản

- Click vào thao tác “MUA” sẽ nhảy vào màn hình giao dịch để thực hiện mua, tự động chọn loại Mua, hiển thị Mã CK vừa chọn
- Click vào thao tác “BÁN” sẽ nhảy vào màn hình giao dịch để thực hiện bán, tự động chọn loại Bán, hiển thị Mã CK vừa chọn

LỆNH CHỜ KHỚP LỆNH ĐÃ KHỚP TỔNG HỢP KHỚP LỆNH LỆNH TRONG NGÀY DANH MỤC ĐẦU TƯ BÁO CÁO TÀI SẢN

Số tiểu khoản: 0001590536

Thao tác	Mã CK	Số tiểu khoản	Tổng KL	KL GD	Giá vốn	Giá trị trường	Giá trị vốn	Giá trị TT	Lãi lỗ trong ngày	Lãi/lỗ dự tính	% Lãi/lỗ dự tính	Tỷ lệ tính TS(%)	TSDB	Loại tài sản
MUA	BÁN	0001590536	135	0	0	36,600	0	4,941,000	472,500	4,941,000	---	0	0	CK Quyền chủ về
MUA	BÁN	AAA	18,900	18,900	60,000	7,660	1,134,000,000	144,774,000	12,996,000	-989,226,000	-87.28	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	ACV_WFT	957	0	20,000	82,300	19,140,000	78,761,100	35,408,000	59,821,100	311.5	0	0	CK Quyền chủ về
MUA	BÁN	AGR	2,600	2,600	3,627	15,900	9,430,200	41,340,000	3,120,000	31,909,800	338.38	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	CACB1901	500	500	0	10,000	0	5,000,000	---	5,000,000	---	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	CEO	2,100	2,100	12,818	14,000	25,237,800	29,400,000	-5,670,000	4,162,200	16.49	30	7,560,000	CK giao dịch
MUA	BÁN	CKH	200	200	0	7,000	0	1,400,000	---	1,400,000	---	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	PET	50	50	32,500	83,300	1,625,000	2,640,000	125,000	1,895,000	68.69	30	487,500	CK giao dịch
MUA	BÁN	TDT	150	150	20,220	7,100	3,033,000	1,065,000	---	-1,968,000	-64.89	0	0	CK giao dịch
MUA	BÁN	TDT_WFT	2,100	0	0	7,100	0	14,910,000	---	14,910,000	---	0	0	CK Quyền chủ về

Hình: Màn hình Danh mục đầu tư

- Dòng cuối tab danh mục đầu tư có các thông tin:
 - Tổng: Giá trị vốn, giá trị TT, lãi/lỗ dự tính, % lãi/lỗ dự tính.

2.9. Báo cáo tài sản

- Cho phép khách hàng theo dõi các thông tin:
 - Tiền tại TCSC
 - Chứng khoán
 - Các khoản nợ
 - Tài sản thực có

LỆNH CHỜ KHỚP LỆNH ĐÃ KHỚP TỔNG HỢP KHỚP LỆNH LỆNH TRONG NGÀY DANH MỤC ĐẦU TƯ BÁO CÁO TÀI SẢN

Tiền tại TCSC	Chứng khoán	Các khoản nợ	Tài sản thực có
18,512,440,453	2,805,969,300	4,417,600	21,313,992,153

Hình: Màn hình Báo cáo tài sản

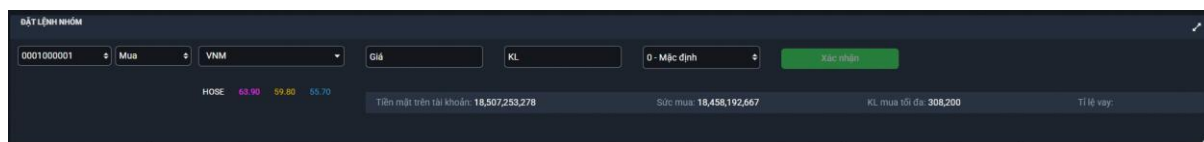
3. Giao dịch lệnh nhóm

Mô tả: Lệnh nhóm cho phép khách hàng giao dịch nhanh một lệnh hoặc nhiều lệnh cùng một lúc. Khách hàng có thể đặt trước nhiều lệnh sau đó kích hoạt tất cả các lệnh đặt để đẩy lệnh vào sổ giao dịch. Khi thực hiện kích hoạt thì hệ thống mới thực hiện ký quỹ lệnh đặt của khách hàng. Tất cả các lệnh đặt của khách hàng thỏa mãn sẽ được đẩy vào hệ thống giao dịch của sở GDCK cùng một lúc. Các lệnh không hợp lệ vẫn sẽ được giữ lại trong màn hình Sổ lệnh nhóm.

3.1. Giao dịch nhóm

Bước 1: Chọn tab Giao dịch cơ sở -> Lệnh nhóm

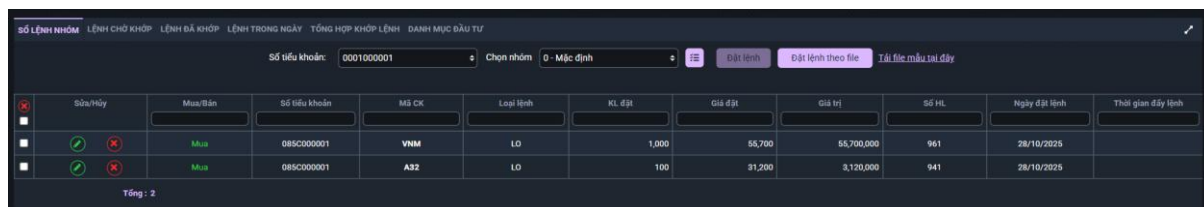
Bước 2: Nhập các thông tin giao dịch như lệnh thường



Hình: Màn hình Giao dịch nhóm

Lưu ý: Trong giao dịch nhóm, khách hàng có nhóm “Mặc định”. Để thêm nhóm quản lý, vào tab Thiết lập → Chọn Quản lý lệnh nhóm → Thêm mới.

Bước 3: Chọn nút Mua/Bán để giao dịch, lệnh được lưu vào Sổ lệnh nhóm.



SĐT/Hủy	Mua/Bán	Số hiệu lệnh	MS CK	Loại lệnh	KL đặt	Giá đặt	Giá trị	Số HL	Ngày đặt lệnh	Thời gian đặt lệnh
☒	Mua	08SC000001	VNM	LĐ	1,000	55,700	55,700,000	961	28/10/2025	
☒	Mua	08SC000001	A22	LĐ	100	31,200	3,120,000	941	28/10/2025	

Tổng: 2

Hình: Màn hình Sổ lệnh nhóm

3.2. Giao dịch theo file

Mô tả: Chức năng giao dịch theo file cho phép khách hàng giao dịch theo file excel, để tải định dạng file mẫu, khách hàng bấm vào link [Tải file mẫu tại đây](#) trên màn hình Sổ lệnh nhóm hoặc trong tab Thiết lập -> Quản lý nhóm lệnh.

Đặt lệnh theo file

Bước 1: Khách hàng bấm nút

Bước 2: Chọn file trên thư mục máy tính đã lưu (file phải đúng định dạng excel, có đuôi file dạng .xlsx .xls .csv, tối đa 500 dòng lệnh, và dung lượng < 1MB). Chọn file hợp lệ, hệ thống hiển thị màn hình thông tin lệnh.

ĐẶT LỆNH NHÓM THEO FILE

Mã nhóm	Số tài khoản	Tiểu khoản	Mua/Bán	Mã CK	Loại lệnh	Khối lượng	Giá	Phản hồi
363	085C000001	0001000001	NB	AAA	LO	100	21,500	
363	085C000001	0001000001	NB	ACB	LO	200	21,500	
363	085C000001	0001000001	NB	MBB	LO	100	21,500	
363	085C000001	0001000001	NB	SHB	LO	100	21,500	
363	085C000001	0001000001	NB	BVH	LO	200	21,500	
363	085C000001	0001000001	NB	BSC	LO	100	21,500	
363	085C000001	0001000001	NS	TPB	LO	100	21,500	
363	085C000001	0001000001	NS	AAM	LO	200	21,500	

Lệnh hợp lệ: 10 Lệnh không hợp lệ: 2

Đặt lệnh **Đóng**

Hình: Màn hình giao dịch nhóm theo file

Màn hình thông tin lệnh nhóm theo file hiển thị thông tin Số lệnh hợp lệ, Không hợp lệ, Phản hồi lỗi của các lệnh không hợp lệ.

Bước 3: Bấm nút **Đặt lệnh** để giao dịch, lệnh đặt thành công sẽ lưu vào Sổ lệnh nhóm.

Sổ lệnh nhóm

3.3. Kích hoạt lệnh

Bước 1: Chọn lệnh muốn kích hoạt: Khách hàng chọn lệnh muốn đẩy vào sổ GDCK bằng cách tích chọn vào các ô vuông bên trái dòng lệnh.

SỔ LỆNH NHÓM LỆNH CHỜ KHỚP LỆNH ĐÃ KHỚP LỆNH TRONG NGÀY TỔNG HỢP KHỚP LỆNH DANH MỤC ĐẦU TƯ

Số tiểu khoản: 0001000001 Chọn nhóm: 0 - Mặc định **Đặt lệnh** Đặt lệnh theo file Tải file mẫu tại đây

	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tiểu khoản	Mã CK	Loại lệnh	KL đặt	Giá đặt	Giá trị	Số HL	Ngày đặt lệnh	Thời gian đẩy lệnh
☒		Mua	085C000001	VNM	LO	1,000	55,700	55,700,000	961	28/10/2025	
☒		Mua	085C000001	A22	LO	100	31,200	3,120,000	941	28/10/2025	

Tổng: 2

Bước 2: Chọn nút Giao dịch, hệ thống hiển thị màn hình thông tin xác nhận lệnh bao gồm các thông tin số lệnh hợp lệ, lệnh không hợp lệ (Có thông báo lỗi về lệnh không hợp lệ).

XÁC THỰC LỆNH GIAO DỊCH

Tài khoản: 085C000001 - Huỳnh Thanh Tuyền

Tiểu khoản: 0001000001

Lệnh không hợp lệ: 0

Hợp lệ: 1 mua / 0 bán

Tổng GT Mua: 55,700,000

Tổng GT Bán: 0

	Mã CK	KL	Loại lệnh	Giá	Thông báo lỗi
MUA	VNM	1,000	LO	55,700	

Chọn xác thực

SMS OTP

Nhập mã OTP

.....

Gửi lại OTP

Lưu xác thực cho lần sau

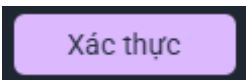
Lệnh hợp lệ được đẩy theo thứ tự số hiệu lệnh tăng dần

Xác thực

Đóng

Hình: Màn hình xác thực đẩy lệnh nhóm

Bước 3: Khách hàng kiểm tra thông tin của các lệnh đặt và nhập mã MÃ SMARTOTP hoặc mã OTP.

Bước 4: Nhấn nút  để giao dịch.

3.4. Sửa lệnh

Bước 1: Chọn lệnh cần sửa, nhấn vào nút  trên dòng lệnh.

Bước 2: Nhập thông tin sửa trong màn hình giao dịch.

ĐẶT LỆNH NHÓM

0001000001

Mua

VNM

Giá 55.7

KL 1,000

0 - Mặc định

Sửa lệnh

HOSE 55.90 55.80 55.70

Tiền mặt trên tài khoản: 18,507,253,278

Sức mua: 18,458,192,667

KL mua tối đa: 330,800

Tỷ lệ vay:

Hình: Màn hình giao dịch nhóm

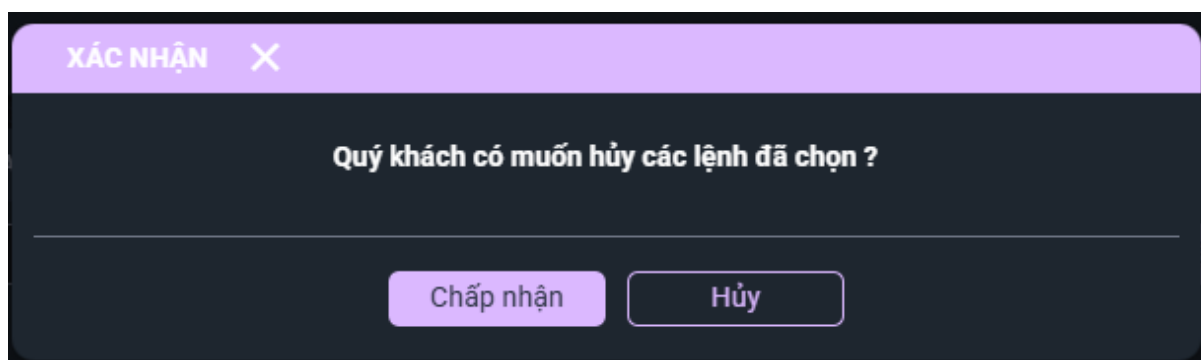
Bước 3: Nhấn Mua/Bán để Sửa lệnh, nút  để hủy thao tác sửa lệnh.

3.5. Hủy lệnh

Nhấn nút  để chọn lệnh khách hàng muốn hủy trên màn hình Lệnh trong ngày, có thể tích chọn hủy nhiều lệnh cùng 1 lúc. Ấn chấp nhận để hủy các lệnh đã chọn.

	Mua/Bán	Số tiểu khoản	Mã CK	Loại lệnh	KL đặt	Giá đặt	Giá trị	Số HL	Ngày đặt lệnh	Thời gian đẩy lệnh
☒	Mua	085C000001	VNM	LO	1,000	55,700	55,700,000	961	28/10/2025	
☒	Mua	085C000001	A32	LO	100	31,200	3,120,000	941	28/10/2025	
Tổng: 2										

Hình: Màn hình sổ lệnh khi tích chọn hủy lệnh



Hình: Màn hình xác nhận hủy lệnh

3.6. Lệnh chờ khớp

Màn hình quản lý lệnh Lệnh chờ khớp cho phép người dùng xem các thông tin của Lệnh vừa đặt. Bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...

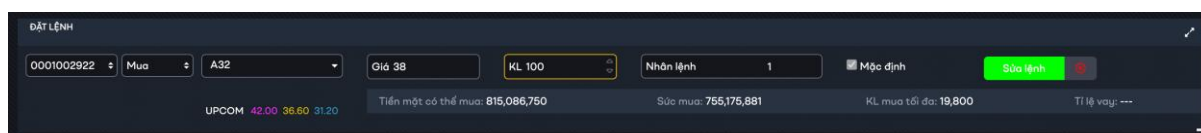
SỐ LỆNH NHÓM		LỆNH CHỜ KHỚP	LỆNH ĐÃ KHỚP	LỆNH TRONG NGÀY	TỔNG HỢP KHỚP LỆNH		DANH MỤC ĐẦU TƯ							
Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	QT còn lại	Loại lệnh	
		Mua	085C002221	0001002922	ABC	1,000	20,000	Chờ gửi	0	0	0	1,000	20,000,000	LO
		Mua	085C002221	0001002922	PNJ	1,000	205,000	Chờ gửi	0	0	0	1,000	205,000,000	LO
		Mua	085C002221	0001002922	A32	100	38,000	Đã gửi	0	0	0	100	3,800,000	LO
		Mua	085C002221	0001002922	ETVPVN30	1,000	37,200	Chờ gửi	0	0	0	1,000	37,200,000	LO

Hình: Màn hình Lệnh chờ khớp

3.7. Sửa lệnh

Những lệnh được phép sửa sẽ hiển thị nút  trên dòng lệnh, những lệnh không được phép sửa sẽ không hiển thị nút này.

Bước 1: Click nút  trong sổ lệnh để chọn lệnh cần sửa, lệnh cần sửa lên màn hình giao dịch như hình



The form shows fields for "ĐẶT LỆNH" with dropdowns for "0001002922", "Mua", and "A32". It includes input fields for "Giá 38" and "KL 100", a "Nhập lệnh" field with "1", and a "Mặc định" checkbox. A green "Sửa lệnh" button is visible. At the bottom, there are summary statistics: "UPCOM 42.00 35.60 31.20", "Tiền một cổ thế mua: 815,086,750", "Sửa mua: 755,175,881", "KL mua tối đa: 19,800", and "Ti lệ vay: ---".

Hình: Màn hình Sửa lệnh

Bước 2: Nhập lại thông tin cần sửa, chọn Mua/bán, hệ thống hiển thị màn hình xác nhận sửa lệnh (chọn  để bỏ thao tác sửa lệnh).

XÁC THỰC SỬA LỆNH GIAO DỊCH

Tài khoản: 085C000001 - Huỳnh Thanh Tuyền

Tiểu khoản: 0001000001

	Mã CK	KL sửa	Loại lệnh	Giá sửa	Giá trị lệnh
MUA	AVC	2,000	LO	26,100	52,200,000

Tổng giá trị giao dịch dự kiến: 52,278,300

Chọn xác thực

SMS OTP

Nhập mã OTP

.....

Gửi lại OTP

Lưu xác thực cho lần sau

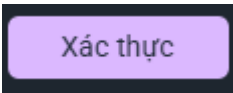
☐

Xác thực

Đóng

Hình: Màn hình xác thực sửa lệnh

Bước 3: Kiểm tra lại thông tin sửa lệnh, nhập MÃ SMARTOTP hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh.

Bước 4: Nhấn nút  để sửa lệnh. Sau khi xác thực lệnh thành công, lệnh sửa sẽ hiển thị trong lệnh chờ khớp.

3.8. Hủy lệnh

Bước 1: Nhấn nút  để chọn lệnh khách hàng muốn hủy trên màn hình Lệnh chờ khớp lệnh, có thể tích chọn hủy nhiều lệnh cùng 1 lúc.

Bước 2: Kiểm tra thông tin, xác thực lệnh cần hủy

XÁC THỰC HỦY LỆNH GIAO DỊCH

Tài khoản: 085C000001 - Huỳnh Thanh Tuyền

Tiểu khoản: 0001000001

	Tiểu khoản	Mã CK	KL còn lại	Loại lệnh	Giá	Giá trị lệnh
MUA	0001000001	VNM	100	LO	63,900	6,390,000

Chọn xác thực

SMS OTP

Nhập mã OTP

.....

Gửi lại OTP

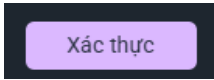
Lưu xác thực cho lần sau

☐

Xác thực

Đóng

Hình: Màn hình xác thực hủy lệnh

Bước 3: Nhấn nút  để hủy lệnh. Sau khi xác thực hủy lệnh thành công, trạng thái lệnh trong sổ lệnh là Đã hủy.

3.9. Lệnh đã khớp

Lệnh đã khớp cho phép khách hàng xem các thông tin của các lệnh đã khớp. Bao gồm các thông tin: Thời gian, Mã CK, KL khớp, Giá khớp TB...

- Dòng cuối tab lệnh đã khớp có các thông tin:
 - Tổng: KL khớp, Giá khớp TB, Giá trị khớp, Phí GD, Thuế TNCN, Thuế cổ tức, Phải trả/thực nhận.

SỐ LỆNH NHÓM															LỆNH CHỜ KHỚP															LỆNH ĐÃ KHỚP															LỆNH TRONG NGÀY															TỔNG HỢP KHỚP LỆNH															DANH MỤC ĐẦU TƯ														
	Mua/Bán					Số tài khoản					Số tiểu khoản					Mã CK					KL đặt					Giá đặt					Trạng thái					KL khớp					Giá khớp TB					Giá trị khớp					KL còn lại					GT còn lại					Loại lệnh					Thời gian																							
Chi tiết	Mua					08SC000001					0001000001					TCI					200					10,800					Khớp hết					200					10,800					2,160,000					0					0					LO					06:40:00																							

Hình: Màn hình Lệnh đã khớp

Click vào button “Chi tiết” để xem thông tin chi tiết khớp lệnh

CHI TIẾT KHỚP LỆNH					
Số hiệu lệnh: 8000281025000167					
Giờ khớp	Mua/Bán	Mã CK	Giá khớp	KL khớp	Giá trị khớp
06:40:00	Mua	TCI	10,800	200	2,160,000
Tổng cộng				200	2,160,000

Hình: Màn hình Chi tiết khớp lệnh

3.10. Lệnh trong ngày

Màn hình quản lý lệnh Lệnh trong ngày cho phép người dùng xem các thông tin của Lệnh đã đặt. Bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...

- Dòng cuối sổ lệnh có các thông tin:
 - Số lệnh: là tổng số lệnh hiện có trong sổ lệnh.
 - Tổng: khối lượng đặt, KL khớp, Giá trị khớp, KL còn lại.

Click vào tài khoản để xem thông tin lệnh khớp theo tài khoản

SỐ LỆNH NHÓM																LỆNH CHỜ KHỚP	LỆNH ĐÃ KHỚP	LỆNH TRONG NGÀY	TỔNG HỢP KHỚP LỆNH	DANH MỤC ĐẦU TƯ
☒	Số/Lệnh	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin					
☐	☒	☒	Mua	08SC000001	Thông tin lệnh khớp theo tài khoản			100	63,900	Chờ gửi	0	0	0	100	6,390,000	09:33:56	N			
☐	☒	☒	Mua	08SC000001	0001000001	AVC	1,000	26,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	09:20:25	N				
☐	☒	☒	Mua	08SC000001	0001000001	TCI	200	10,800	Khớp hết	200	10,800	2,160,000	0	0	16:02:04	N				
☐	☒	☒	Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N				
☐	☒	☒	Mua	08SC000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	16:02:25	N				
☐	☒	☒	Mua	08SC000001	0001000001	TCI	100	10,800	Bã nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:01:27	N				
☐	☒	☒	Mua	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	16:00:53	N				
☐	☒	☒	Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N				
☐	☒	☒	Mua	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	15:58:18	N				

Tiền mặt trên tài khoản: 18,507,253,278 Sức mua: 18,458,192,667

CHI TIẾT KHỚP LỆNH ✕

Tài khoản: 085C000001

	Mã CK	Tổng KL đặt	Tổng KL khớp	Tổng giá trị mua	Tổng giá trị bán	Giá khớp TB
Số tiểu khoản: 0001000001						
▼	TCI	300	200	2,160,000	0	10,800
Tổng cộng				2,160,000	0	

Hình: Màn hình Thông tin lệnh khớp theo tài khoản

Click vào Tiểu khoản để xem thông tin chi tiết lệnh khớp theo Tiểu khoản.

SỐ LỆNH NHÓM LỆNH CHỖ KHỚP LỆNH ĐÃ KHỚP LỆNH TRONG NGÀY TỔNG HỢP KHỚP LỆNH DANH MỤC ĐẦU TƯ

Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin
✕	Mua	085C000001	0001000001	THÔNG TIN LỆNH KHỚP THEO TIỂU KHOẢN	300		Chờ gửi	0	0	0	100	6,390,000	09:33:56	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	AVC	1,000	26,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	09:20:25	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	TCI	200	10,800	Khớp hết	200	10,800	2,160,000	0	0	16:02:04	N
✕	Bán	085C000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	16:02:25	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	10,800	Bã nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:01:27	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	16:00:53	N
✕	Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	15:58:18	N

CHI TIẾT KHỚP LỆNH ✕

Tài khoản: 085C000001

	Mã CK	Tổng KL đặt	Tổng KL khớp	Tổng giá trị mua	Tổng giá trị bán	Giá khớp TB
Số tiểu khoản: 0001000001						
▼	TCI	300	200	2,160,000	0	10,800
Tổng cộng				2,160,000	0	

Hình: Màn hình Thông tin lệnh khớp theo tiểu khoản

Click vào khối lượng đặt để xem chi tiết thông tin lệnh

SỐ LỆNH NHÓM LỆNH CHỖ KHỚP LỆNH ĐÃ KHỚP LỆNH TRONG NGÀY TỔNG HỢP KHỚP LỆNH DANH MỤC ĐẦU TƯ

Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin
✕	Mua	085C000001	0001000001	VNM	100		Chờ gửi	0	0	0	100	6,390,000	09:33:56	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	AVC	1,000	26,100	Chờ gửi	0	0	0	1,000	26,100,000	09:20:25	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	TCI	200	10,800	Khớp hết	200	10,800	2,160,000	0	0	16:02:04	N
✕	Bán	085C000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	9,400	Chờ gửi	0	0	0	100	940,000	16:02:25	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	TCI	100	10,800	Bã nửa 100/100	0	0	0	0	0	16:01:27	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	16:00:53	N
✕	Bán	085C000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N
✕	Mua	085C000001	0001000001	A32	100	31,200	Chờ gửi	0	0	0	100	3,120,000	15:58:18	N



THÔNG TIN CHI TIẾT LỆNH ✕								
Mã CK: VNM				Trạng thái: Chờ gửi				
Mua/Bán: Mua				Loại lệnh: LO				
	Ngày	Thời gian	KL đặt	Giá đặt	KL khớp	Giá khớp	Còn lại	Đã hủy
	28/10/2025	09:33:56	100	63,900			100	
Tổng cộng					0		100	

Hình: Màn hình thông tin chi tiết lệnh

Click vào ô filter dưới tên cột trên sổ lệnh, nhập điều kiện tìm kiếm cho phép khách hàng xem thông tin theo điều kiện đã nhập.

SỐ LỆNH NHÓM																	LỆNH CHỖ KHỚP		LỆNH DÃ KHỚP		LỆNH TRONG NGÀY										TỔNG HỢP KHỚP LỆNH		DANH MỤC ĐẦU TƯ	
☒	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiền khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																			
☒	☒	☒	Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N																		
☒	☒	☒	Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,820	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N																		
			Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,580	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	16:27:56	N																		
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	200	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 200/200	0	0	0	0	0	15:41:36	N																		
			Bán	08SC000001	0001000001	ACV	100	94,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	15:58:51	N																		
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Đã sửa 100/100	0	0	0	0	0	15:41:12	N																		
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	16:19:15	N																		
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	16:21:22	N																		
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 100/100	0	0	0	0	0	11:09:58	N																		
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	10	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sàn 10/10	0	0	0	0	0	13:30:37	N																		

Click vào tên cột để tùy chỉnh sắp xếp lệnh, click lần 1 đối với các dữ liệu là chữ sẽ sắp xếp từ Z → A, với các dữ liệu là số sẽ sắp xếp theo chiều giảm dần, click lần 2 sắp xếp ngược lại so với chiều lần 1.

Số lệnh nhóm		Lệnh chờ khớp		Lệnh đã khớp		LỆNH TRONG NGÀY		TỔNG HỢP KHỚP LỆNH		DANH MỤC ĐẦU TƯ						
	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	Kl. đặt	Giá đặt <	Trạng thái	Kl. khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	Kl. còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin	
			Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,020	Chờ gửi	0	0	0	100	802,000	15:59:15	N
			Bán	08SC000001	0001000001	AAA	100	8,580	Hủy lệnh chưa gửi vào sản	0	0	0	0	0	16:27:56	N
								100/100								
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	31,200	Hủy lệnh chưa gửi vào sản	0	0	0	0	0	16:19:15	N
								100/100								
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Chờ gửi	0	0	0	100	3,660,000	16:02:39	N
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	200	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sản	0	0	0	0	0	15:41:36	N
								200/200								
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Đã sửa 100/100	0	0	0	0	0	15:41:12	N
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	36,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sản	0	0	0	0	0	16:21:22	N
								100/100								
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	100	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sản	0	0	0	0	0	11:09:58	N
								100/100								
			Bán	08SC000001	0001000001	A32	10	42,000	Hủy lệnh chưa gửi vào sản 10/10	0	0	0	0	0	13:30:37	N
			Bán	08SC000001	0001000001	ACV	100	94,600	Hủy lệnh chưa gửi vào sản	0	0	0	0	0	15:58:51	N
								100/100								

3.11. Tổng hợp khớp lệnh

Tổng hợp khớp lệnh cho phép khách hàng xem các thông tin của các lệnh đã khớp. Bao gồm các thông tin: Mã CK, Lệnh, KL khớp, Giá khớp TB, Giá khớp, Giá trị khớp, Phí giao dịch...



SỐ LỆNH NHÓM	LỆNH CHỜ KHỚP	LỆNH ĐÃ KHỚP	LỆNH TRONG NGÀY	TỔNG HỢP KHỚP LỆNH	DANH MỤC ĐẦU TƯ			
Số lưu ký	Tiểu khoản	Mã CK	Lệnh	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	Phí giao dịch	Thuế giao dịch
085C000001	0001000001	TCI	Mua	200	10,800	2,160,000	3,240	0

Hình: Màn hình Tổng hợp khớp lệnh

3.12. Danh mục đầu tư

Danh mục đầu tư cho phép khách hàng theo dõi chứng khoán hiện đang nắm giữ theo từng tiểu khoản, lãi lỗ dự tính trên từng mã chứng khoán.

Số tiểu khoản: 0001000001

Thao tác

MUA BÁN

Tất cả

0001000001

0001590536

0001003331

Hình: Màn hình chọn tiểu khoản

- Click vào thao tác “MUA” sẽ nhảy vào màn hình giao dịch để thực hiện mua, tự động chọn loại Mua, hiển thị Mã CK vừa chọn
- Click vào thao tác “BÁN” sẽ nhảy vào màn hình giao dịch để thực hiện bán, tự động chọn loại Bán, hiển thị Mã CK vừa chọn

Thao tác	Mã CK	Số tiểu khoản	Tổng KL	KL GD	Giá vốn	Giá thị trường	Giá trị vốn	Giá trị TT	Lãi lỗ trong ngày	Lãi lỗ dự tính	% Lãi lỗ dự tính	Tỷ lệ tính TS(%)	TSDG	Loại tài sản
MUA BÁN	A32	0001000001	800	490	34,276.74	36,600	27,421,392	29,280,000	2,858,608	1,858,608	6.78	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	AAA	0001000001	81,000	78,900	65,200	7,980	5,281,200,000	613,980,000	45,360,000	-4,667,220,000	-89.37	0	0	CK giao dịch
MUA	ACB	0001000001	300	0	26,990.42	22,600	8,097,126	6,780,000	-1,317,126	-1,317,126	-16.27	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	ACV	0001000001	1,231	1,231	82,300	82,300	101,311,300	101,311,300	45,547,000	—	—	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	AGR	0001000001	5,600	5,600	3,627	16,900	20,311,200	89,600,000	7,380,000	69,280,800	941.14	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	BAF123020	0001000001	400	400	100,150	—	40,060,000	—	—	—	—	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	BSP	0001000001	10,000	10,000	16,250	25,000	162,500,000	200,000,000	90,000,000	37,500,000	23.08	0	0	CK giao dịch
	BSP_WFT	0001000001	6,000	0	0	20,000	0	120,000,000	54,000,000	120,000,000	—	—	—	CK Quyền chờ về
MUA BÁN	CAC81901	0001000001	9,500	9,500	0	10,000	0	95,000,000	—	95,000,000	—	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	CEO	0001000001	2,900	2,900	12,018	14,000	34,852,200	40,600,000	7,730,000	5,747,800	15.49	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	CMF	0001000001	1	1	124,552	161,000	124,552	161,000	-36,448	36,448	29.26	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	CXH	0001000001	801	801	0	7,000	0	5,607,000	—	5,607,000	—	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	HAI	0001000001	10,000	10,000	5,590	5,590	55,900,000	55,900,000	—	—	—	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	HMS	0001000001	900	900	0	23,500	0	21,150,000	16,920,000	21,150,000	—	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	PET	0001000001	1,950	1,950	32,500	53,000	63,375,000	103,350,000	4,485,000	39,975,000	63.08	0	0	CK giao dịch
Tổng:					7,441,351,010	2,762,514,300	258,075,000	-4,638,776,710	-42.34					

Hình: Màn hình Danh mục đầu tư

- Dòng cuối tab danh mục đầu tư có các thông tin:
 - Tổng: Giá trị vốn, giá trị TT, lãi/lỗ dự tính, % lãi/lỗ dự tính.

4. Giao dịch lệnh điều kiện

Mô tả: Khách hàng có thể sử dụng chức năng này để đặt trước lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán với một mức giá nhất định và yêu cầu lệnh này có hiệu lực trong

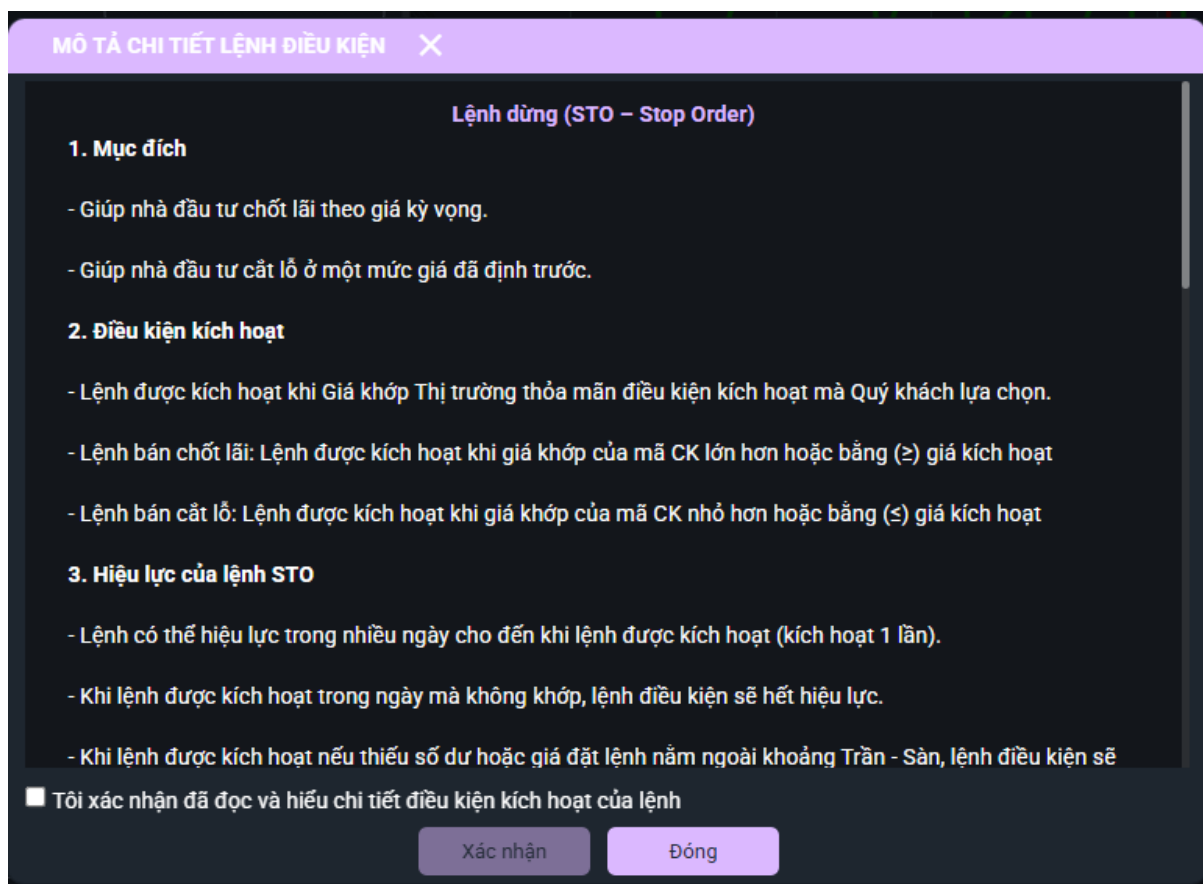


một khoảng thời gian do khách hàng lựa chọn. Trong thời gian hiệu lực này, khi giá đặt của nhà đầu tư nằm trong khoảng Trần - Sàn của ngày giao dịch và số dư chứng khoán/sức mua của tài khoản tại thời điểm đó đủ đáp ứng cho việc ký quỹ lệnh đặt thì lệnh sẽ được kiểm tra đẩy lên sàn và có thể được khớp với giá đặt hoặc tốt hơn (tùy theo điều kiện của thị trường).

4.1. Giao dịch điều kiện

Bước 1: Chọn tab Giao dịch cơ sở/ Lệnh điều kiện

Hiện thị màn hình mô tả chi tiết lệnh điều kiện:



MÔ TẢ CHI TIẾT LỆNH ĐIỀU KIỆN ✕

Lệnh dừng (STO - Stop Order)

1. Mục đích

- Giúp nhà đầu tư chốt lãi theo giá kỳ vọng.
- Giúp nhà đầu tư cắt lỗ ở một mức giá đã định trước.

2. Điều kiện kích hoạt

- Lệnh được kích hoạt khi Giá khớp Thị trường thỏa mãn điều kiện kích hoạt mà Quý khách lựa chọn.
- Lệnh bán chốt lãi: Lệnh được kích hoạt khi giá khớp của mã CK lớn hơn hoặc bằng ($\geq$) giá kích hoạt
- Lệnh bán cắt lỗ: Lệnh được kích hoạt khi giá khớp của mã CK nhỏ hơn hoặc bằng ($\leq$) giá kích hoạt

3. Hiệu lực của lệnh STO

- Lệnh có thể hiệu lực trong nhiều ngày cho đến khi lệnh được kích hoạt (kích hoạt 1 lần).
- Khi lệnh được kích hoạt trong ngày mà không khớp, lệnh điều kiện sẽ hết hiệu lực.
- Khi lệnh được kích hoạt nếu thiếu số dư hoặc giá đặt lệnh nằm ngoài khoảng Trần - Sàn, lệnh điều kiện sẽ

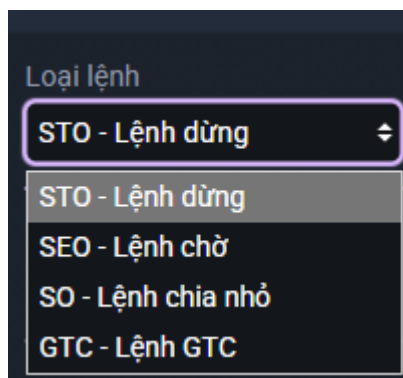
☐ Tôi xác nhận đã đọc và hiểu chi tiết điều kiện kích hoạt của lệnh

Xác nhận Đóng

Hình: Màn hình mô tả chi tiết lệnh điều kiện

Bước 2:

- Chọn Loại lệnh điều kiện muốn thực hiện



- Nhập các thông tin vào màn hình giao dịch

ĐẶT LỆNH ĐIỀU KIỆN

Loại lệnh: **GTC - Lệnh GTC** ? Mô tả AAV - HNX : 7.10 - 6.50 - 5.90

Lệnh	Mã CK	Khối lượng	Giá đặt lệnh
Mua	AAV	100	7

Hiệu lực lệnh: Từ ngày 17/11/2025 Đến ngày 17/11/2025

Xác nhận

Lưu ý: Lệnh kích hoạt do biến động giá bởi sự kiện quyền thi công ty sẽ không chịu trách nhiệm.
Lệnh điều kiện nếu đạt giá kích hoạt lệnh sẽ được đẩy 1 lần duy nhất vào hệ thống.
Giá vốn (đơn vị x1): giá trần, giá sàn, giá tham chiếu, giá đặt lệnh, giá kích hoạt (đơn vị x1,000).

Hình: Màn hình giao dịch điều kiện GTC

Bước 3: Nhấn nút **Xác nhận** để giao dịch.

Bước 4: Xác thực lệnh đặt

XÁC THỰC LỆNH GIAO DỊCH

Tài khoản: 085C003487 - Huỳnh Thanh Tuyền Tiểu khoản: 0001006584

	Loại lệnh	Mã CK	Khối lượng	Giá đặt lệnh
MUA	GTC	AAV	100	7,000

Lệnh điều kiện hiệu lực từ ngày 17/11/2025 đến ngày 17/11/2025.

Chọn xác thực: SMARTOTP

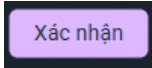
SMARTOTP:

Lưu xác thực cho lần sau: ☐

Xác thực Đóng

Hình: Màn hình xác thực giao dịch điều kiện

Bước 5: Kiểm tra lại thông tin giao dịch, nhập MÃ SMARTOTP hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh. Tích nút  để lưu xác thực cho lần sau.

Bước 6: Nhấn nút  để giao dịch. Sau khi xác thực lệnh thành công, lệnh được hiển thị lên sổ lệnh điều kiện như hình bên dưới, khi lệnh thỏa mãn các điều kiện của thị trường cũng như điều kiện kiểm tra của hệ thống thì lệnh sẽ được đẩy vào Sổ giao dịch và hiển thị trên màn hình quản lý của Tab “Lệnh điều kiện”.

Hủy	Mua/Bán	Số tài ký	Tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	KL đã hủy	SHL gốc	Hiệu lực từ ngày	Hiệu lực đến ngày	Thời gian phát
☒	Mua	08SC003487	0001006584	AAV	100	7,000	Đã kích hoạt	0	0	003933	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:
☒	Bán	08SC003487	0001006584	TCI	100	9,000	Đã kích hoạt	0	0	003934	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:
☒	Bán	08SC003487	0001006584	TCI	200	7,920	Chờ xử lý	0	0	003935	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:

Tổng: 3

Hình: Màn hình sổ lệnh điều kiện

4.2. Lệnh điều kiện

Màn hình quản lý lệnh điều kiện cho phép người dùng xem, hủy lệnh. Hiển thị thông tin của Lệnh vừa đặt bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...

Hủy	Mua/Bán	Số tài ký	Tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	KL đã hủy	SHL gốc	Hiệu lực từ ngày	Hiệu lực đến ngày	Thời gian phát
☒	Mua	08SC003487	0001006584	AAV	100	7,000	Đã kích hoạt	0	0	003933	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:
☒	Bán	08SC003487	0001006584	TCI	100	9,000	Đã kích hoạt	0	0	003934	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:
☒	Bán	08SC003487	0001006584	TCI	200	7,920	Chờ xử lý	0	0	003935	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:

Hình: Tab lệnh điều kiện

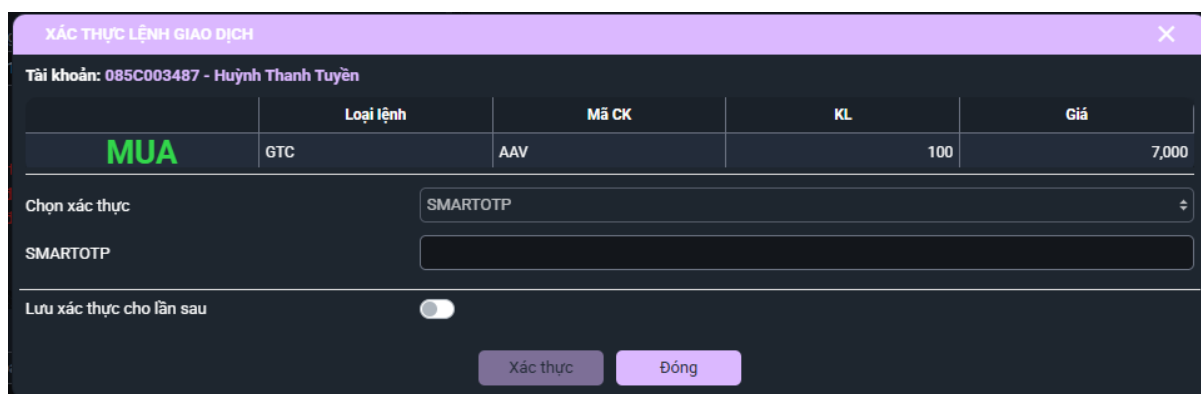
Hủy lệnh điều kiện

Bước 1: Nhấn nút  để chọn lệnh khách hàng muốn hủy, có thể tích chọn hủy nhiều lệnh cùng 1 lúc.

Hủy	Mua/Bán	Số tài ký	Tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	KL đã hủy	SHL gốc	Hiệu lực từ ngày	Hiệu lực đến ngày	Thời gian phát
☒	Mua	08SC003487	0001006584	AAV	100	7,000	Đã kích hoạt	0	0	003933	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:
☒	Bán	08SC003487	0001006584	TCI	100	9,000	Đã kích hoạt	0	0	003934	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:
☒	Bán	08SC003487	0001006584	TCI	200	7,920	Chờ xử lý	0	0	003935	17/11/2025	17/11/2025	17/11/2025 09:

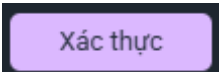
Tổng: 3

Bước 2: Xác thực hủy lệnh điều kiện



Hình: Màn hình xác thực hủy lệnh điều kiện

Bước 3: Khách hàng kiểm tra lại thông tin giao dịch, nhập SmartOTP hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh. Tích nút  để lưu xác thực cho lần sau.

Bước 4: Nhấn nút  để giao dịch.

Ghi chú: Đối với Lệnh điều kiện chưa được đặt vào hệ thống giao dịch của Sở giao dịch thì có thể hủy Lệnh điều kiện trực tiếp trên màn hình Lệnh điều kiện. Đối với Lệnh điều kiện đã đặt vào hệ thống giao dịch của Sở giao dịch thì việc hủy lệnh thực hiện như đối với lệnh thông thường. Khi hủy Lệnh điều kiện đã đặt vào hệ thống giao dịch thành công thì Lệnh điều kiện này cũng hết hiệu lực luôn.

- Các trạng thái của Lệnh điều kiện:
 - + **Chờ xử lý:** <Lệnh điều kiện đã được đặt vào hệ thống nhưng chưa đẩy lên sàn>
 - + **Đã kích hoạt:** < Lệnh điều kiện đã được gửi lên sàn>
 - + **Đã khớp:** < Lệnh điều kiện đã được khớp 1 phần>
 - + **Hoàn tất:** < Lệnh điều kiện đã khớp hết>
 - + **Đã hủy:** < Lệnh điều kiện đã được hủy>

4.3. Lệnh chờ khớp

Màn hình quản lý lệnh Lệnh chờ khớp cho phép người dùng xem các thông tin của Lệnh vừa đặt. Bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...

LỆNH ĐIỀU KIỆN

LỆNH CHỦ KHÓP

LỆNH ĐÁ KHÓP

LỆNH TRONG NGÀY

TỔNG HỢP KHÓP LỆNH

DANH MỤC ĐẦU TƯ

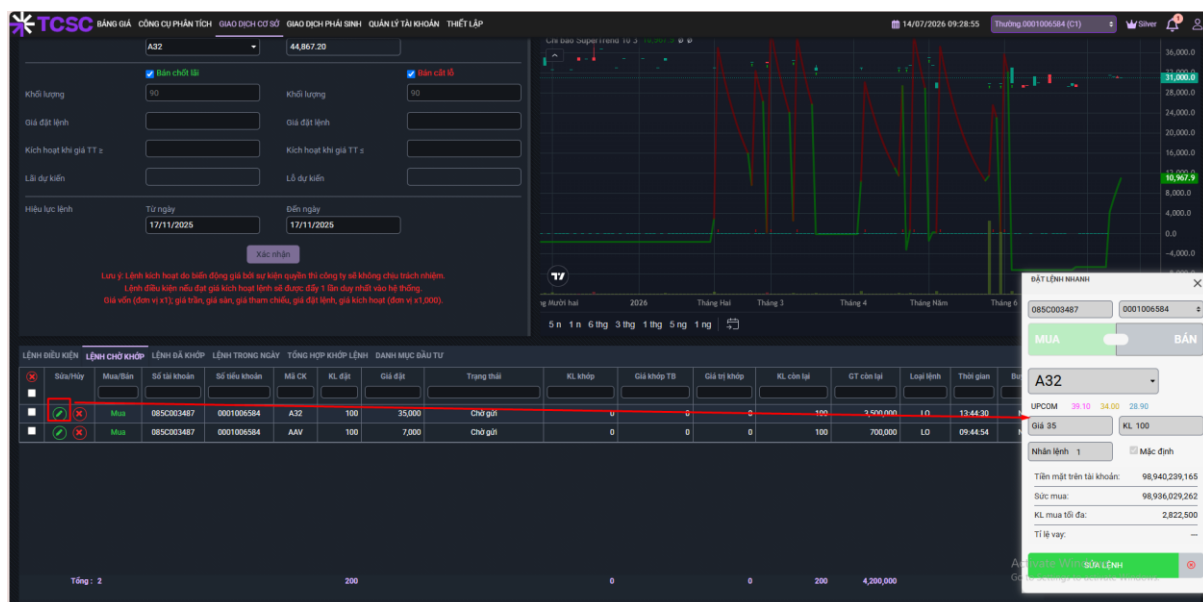
✖	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số điều khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Loại lệnh	Thời gian	Buyin
■																
■	✔✖	Mua	08SC003487	0001D06584	A32	100	35,000	Chờ gửi	0	0	0	100	3,500,000	LO	13:44:30	N
■	✔✖	Mua	08SC003487	0001D06584	AAV	100	7,000	Chờ gửi	0	0	0	100	700,000	LO	09:44:54	N

Hình: Màn hình Lệnh chờ khớp

 Sửa lệnh:

Những lệnh được phép sửa sẽ hiển thị nút  trên dòng lệnh, những lệnh không được phép sửa sẽ không hiển thị nút này.

Bước 1: Click nút  trong sổ lệnh để chọn lệnh cần sửa, lệnh cần sửa lên màn hình giao dịch như hình



Hình: Màn hình Sửa lệnh

Bước 2: Nhập lại thông tin cần sửa, chọn Mua/bán, hệ thống hiển thị màn hình xác nhận sửa lệnh (chọn  để bỏ thao tác sửa lệnh).

XÁC THỰC SỬA LỆNH GIAO DỊCH

Tài khoản: 085C003487 - Huỳnh Thanh Tuyền

Tiểu khoản: 0001006584

	Mã CK	KL sửa	Loại lệnh	Giá sửa	Giá trị lệnh
MUA	A32	200	LO	35,000	7,000,000

Tổng giá trị giao dịch dự kiến: 7,010,500

Chọn xác thực

SMARTOTP

SMARTOTP

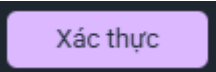
Lưu xác thực cho lần sau

Xác thực

Đóng

Hình: Màn hình xác thực sửa lệnh

Bước 3: Kiểm tra lại thông tin sửa lệnh, nhập MÃ SMARTOTP hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh.

Bước 4: Nhấn nút  để sửa lệnh. Sau khi xác thực lệnh thành công, lệnh sửa sẽ hiển thị trong lệnh chờ khớp

Hủy lệnh

Bước 1: Nhấn nút  để chọn lệnh khách hàng muốn hủy trên màn hình Lệnh chờ khớp lệnh, có thể tích chọn hủy nhiều lệnh cùng 1 lúc.

Bước 2: Kiểm tra thông tin, xác thực lệnh cần hủy

XÁC THỰC HỦY LỆNH GIAO DỊCH

Tài khoản: 085C003487 - Huỳnh Thanh Tuyền

Tiểu khoản: 0001006584

	Tiểu khoản	Mã CK	KL còn lại	Loại lệnh	Giá	Giá trị lệnh
MUA	0001006584	AAV	100	LO	7,000	700,000

Chọn xác thực

SMARTOTP

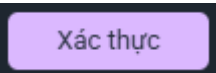
SMARTOTP

Lưu xác thực cho lần sau

Xác thực

Đóng

Hình: Màn hình xác thực hủy lệnh

Bước 3: Nhấn nút  để hủy lệnh. Sau khi xác thực hủy lệnh thành công, trạng thái lệnh trong sổ lệnh là Đã hủy.

4.4. Lệnh đã khớp

Lệnh đã khớp cho phép khách hàng xem các thông tin của các lệnh đã khớp. Bao gồm các thông tin: Thời gian, Mã CK, KL khớp, Giá khớp TB...

- Dòng cuối tab lệnh đã khớp có các thông tin:
 - Tổng: KL khớp, Giá khớp TB, Giá trị khớp, Phí GD, Thuế TNCN, Thuế cổ tức, Phải trả/thực nhận.

LỆNH ĐIỀU KIỆN		LỆNH CHỜ KHỚP		LỆNH ĐÃ KHỚP		LỆNH TRONG NGÀY		TỔNG HỢP KHỚP LỆNH		DANH MỤC ĐẦU TƯ				
	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Loại lệnh	Thời gian
Chi tiết	Mua	085C003487	0001006584	AAA	100	8,000	Khớp hết	100	8,000	800,000	0	0	LO	01:30:32
Chi tiết	Mua	085C003487	0001006584	VNM	1,000	55,700	Khớp hết	1,000	55,700	55,700,000	0	0	LO	01:32:10
Chi tiết	Mua	085C003487	0001006584	TCI	1,000	10,100	Khớp hết	1,000	10,100	10,100,000	0	0	LO	01:32:15

Hình: Màn hình Lệnh đã khớp

Click vào button “Chi tiết” để xem thông tin chi tiết khớp lệnh

CHI TIẾT KHỚP LỆNH X					
Số hiệu lệnh: 8000291025000001					
Giờ khớp	Mua/Bán	Mã CK	Giá khớp	KL khớp	Giá trị khớp
01:30:32	Mua	AAA	8,000	100	800,000
Tổng cộng				100	800,000

Hình: Màn hình Chi tiết khớp lệnh

4.5. Lệnh trong ngày

Màn hình quản lý lệnh Lệnh trong ngày cho phép người dùng xem các thông tin của Lệnh đã đặt. Bao gồm các thông tin: Lệnh Mua/Bán, Số tài khoản, Số tiểu khoản, Mã CK, Loại lệnh...

- Dòng cuối sổ lệnh có các thông tin:
 - Số lệnh: là tổng số lệnh hiện có trong sổ lệnh.
 - Tổng: khối lượng đặt, KL khớp, Giá trị khớp, KL còn lại.

Click vào tài khoản để xem thông tin lệnh khớp theo tài khoản

LỆNH ĐIỀU KIỆN LỆNH CHỜ KHỚP LỆNH ĐÃ KHỚP LỆNH TRONG NGÀY TỔNG HỢP KHỚP LỆNH DANH MỤC ĐẦU TƯ														
Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin
	Mua	085C003487	0001006584	AAA	100	8,000	Khớp hết	100	8,000	800,000	0	0	13:38:52	N
	Mua	085C003487	0001006584	VNM	1,000	55,700	Khớp hết	1,000	55,700	55,700,000	0	0	09:35:58	N
	Mua	085C003487	0001006584	TCI	1,000	10,100	Khớp hết	1,000	10,100	10,100,000	0	0	09:36:12	N

CHI TIẾT KHÓP LỆNH ✕						
Tài khoản: 085C003487						
	Mã CK	Tổng KL đặt	Tổng KL khớp	Tổng giá trị mua	Tổng giá trị bán	Giá khớp TB
Số tiểu khoản: 0001006584						
▼	AAA	100	100	800,000	0	8,000
▼	TCI	1,000	1,000	10,100,000	0	10,100
▼	VNM	1,000	1,000	55,700,000	0	55,700
Tổng cộng				66,600,000	0	

Hình: Màn hình Thông tin lệnh khớp theo tài khoản

Click vào Tiểu khoản để xem thông tin chi tiết lệnh khớp theo Tiểu khoản.

LỆNH ĐIỀU KIỆN		LỆNH CHỖ KHÓP		LỆNH DÀ KHÓP		LỆNH TRONG NGÀY		TỔNG HỢP KHÓP LỆNH		DANH MỤC ĐẦU TƯ						
	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt		Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin
																
		Mua	085C003487	0001006584	Thông tin lệnh khớp theo tiểu khoản			0,000	Khớp hết	100	8,000	800,000	0	0	13:38:52	N
		Mua	085C003487	0001006584	VNM	1,000	55,700		Khớp hết	1,000	55,700	55,700,000	0	0	09:35:58	N
		Mua	085C003487	0001006584	TCI	1,000	10,100		Khớp hết	1,000	10,100	10,100,000	0	0	09:36:12	N

CHI TIẾT KHÓP LỆNH ✕						
Tài khoản: 085C003487						
	Mã CK	Tổng KL đặt	Tổng KL khớp	Tổng giá trị mua	Tổng giá trị bán	Giá khớp TB
Số tiểu khoản: 0001006584						
▼	AAA	100	100	800,000	0	8,000
▼	TCI	1,000	1,000	10,100,000	0	10,100
▼	VNM	1,000	1,000	55,700,000	0	55,700
Tổng cộng				66,600,000	0	

Hình: Màn hình Thông tin lệnh khớp theo tiểu khoản

Click vào khối lượng đặt để xem chi tiết thông tin lệnh

LỆNH ĐIỀU KIỆN LỆNH CHỖ KHÓP LỆNH DÀ KHÓP LỆNH TRONG NGÀY TỔNG HỢP KHÓP LỆNH DANH MỤC ĐẦU TƯ															
✕	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin
		Mua	085C003487	0001006584	AAA	100	8,000	Khớp hết	100	8,000	800,000	0	0	13:38:52	N
		Mua	085C003487	0001006584	VN	Thông tin chi tiết lệnh	55,700	Khớp hết	1,000	55,700	55,700,000	0	0	09:35:58	N
		Mua	085C003487	0001006584	TCI		1,000	10,100	Khớp hết	1,000	10,100	10,100,000	0	0	09:36:12

THÔNG TIN CHI TIẾT LỆNH ✕									
Mã CK: AAA					Trạng thái: Khớp hết				
Mua/Bán: Mua					Loại lệnh: LO				
	Ngày	Thời gian	KL đặt	Giá đặt	KL khớp	Giá khớp	Còn lại	Đã hủy	Đã sửa
	29/10/2025	01:30:32 13:38:52	100	8,000	100	8,000			
Tổng cộng					100		0		

Hình: Màn hình thông tin chi tiết lệnh



Click vào ô filter dưới tên cột trên sổ lệnh, nhập điều kiện tìm kiếm cho phép khách hàng xem thông tin theo điều kiện đã nhập.

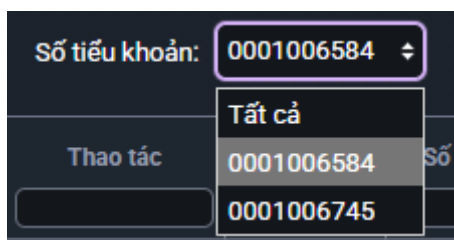
LỆNH ĐIỀU KIỆN																LỆNH CHỜ KHỚP																LỆNH DÃ KHỚP																LỆNH TRONG NGÀY																TỔNG HỢP KHỚP LỆNH																DANH MỤC ĐẦU TƯ															
☒	Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin																																																																																
☐		m																																																																																													
		Mua	085C003487	0001006584	AAA	100	8,000	Khớp hết	100	8,000	800,000	0	0	13:38:52	N																																																																																
		Mua	085C003487	0001006584	VNM	1,000	55,700	Khớp hết	1,000	55,700	55,700,000	0	0	09:35:58	N																																																																																
		Mua	085C003487	0001006584	TCI	1,000	10,100	Khớp hết	1,000	10,100	10,100,000	0	0	09:36:12	N																																																																																

Click vào tên cột để tùy chỉnh sắp xếp lệnh, click lần 1 đối với các dữ liệu là chữ sẽ sắp xếp từ Z → A, với các dữ liệu là số sẽ sắp xếp theo chiều giảm dần, click lần 2 sắp xếp ngược lại so với chiều lần 1.

LỆNH ĐIỀU KIỆN LỆNH CHỜ KHỚP LỆNH DÃ KHỚP LỆNH TRONG NGÀY TỔNG HỢP KHỚP LỆNH DANH MỤC ĐẦU TƯ																
Sửa/Hủy	Mua/Bán	Số tài khoản	Số tiểu khoản	Mã CK	KL đặt	Giá đặt	Trạng thái	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	KL còn lại	GT còn lại	Thời gian	Buyin		

4.6. Danh mục đầu tư

Danh mục đầu tư cho phép khách hàng theo dõi chứng khoán hiện đang nắm giữ theo từng tiểu khoản, lãi lỗ dự tính trên từng mã chứng khoán.



Hình: Màn hình chọn tiểu khoản

- Click vào thao tác “MUA” sẽ nhảy vào màn hình giao dịch để thực hiện mua, tự động chọn loại Mua, hiển thị Mã CK vừa chọn
- Click vào thao tác “BÁN” sẽ nhảy vào màn hình giao dịch để thực hiện bán, tự động chọn loại Bán, hiển thị Mã CK vừa chọn

LỆNH ĐIỀU KIỆN		LỆNH CHỜ KHỚP	LỆNH DÃ KHỚP	LỆNH TRONG NGÀY	TỔNG HỢP KHỚP LỆNH	DANH MỤC ĐẦU TƯ								
Số tiểu khoản: 0001006584														
Thao tác	Mã CK	Số tiểu khoản	Tổng KL	KL GD	Giá vốn	Giá trị trường	Giá trị vốn	Giá trị TT	Lãi lỗ trong ngày	Lãi lỗ dự tính	% Lãi lỗ dự tính	Tỷ lệ tính TS(%)	TSDB	Loại tài sản
MUA BÁN	A32	0001006584	90	90	44,867.20	31,500	4,038,048	2,835,000	189,000	-1,203,048	-29.79	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	AAM	0001006584	100	100	6,920.35	6,600	692,036	660,000	—	-32,036	-4.63	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	TCI	0001006584	600	600	7,930	8,500	4,758,000	5,100,000	-1,110,000	342,000	7.19	0	0	CK giao dịch
MUA BÁN	VNM	0001006584	93	93	57,566.67	55,600	5,353,700.31	5,170,800	18,600	-182,900.31	-3.42	0	0	CK giao dịch
	VNM_WFT	0001006584	4	4	0	55,600	0	222,400	800	222,400	—			CK Quyền chủ về
Tổng :						14,841,784.31	13,988,200	-901,600	-853,584.31	-5.75			0	

Activate Win
Go to Setting

Hình: Màn hình Danh mục đầu tư



- Dòng cuối tab danh mục đầu tư có các thông tin:
 - Tổng: Giá trị vốn, giá trị TT, lãi/lỗ dự tính, % lãi/lỗ dự tính.

4.7. Tổng hợp khớp lệnh

Tổng hợp khớp lệnh cho phép khách hàng xem các thông tin của các lệnh đã khớp. Bao gồm các thông tin: Mã CK, Lệnh, KL khớp, Giá khớp TB, Giá khớp, Giá trị khớp, Phí giao dịch, Thuế giao dịch...

LỆNH ĐIỀU KIỆN	LỆNH CHỜ KHỚP	LỆNH ĐÃ KHỚP	LỆNH TRONG NGÀY	TỔNG HỢP KHỚP LỆNH	DANH MỤC ĐẦU TƯ			
Số lưu ký	Tiểu khoản	Mã CK	Lệnh	KL khớp	Giá khớp TB	Giá trị khớp	Phí giao dịch	Thuế giao dịch
085C003487	0001006584	AAA	Mua	100	8,000	800,000	1,200	0
085C003487	0001006584	TCI	Mua	1,000	10,100	10,100,000	15,150	0
085C003487	0001006584	VNM	Mua	1,000	55,700	55,700,000	83,550	0
Tổng :				2,100		66,600,000	99,900	0

Hình: Màn hình Tổng hợp khớp lệnh

5. Đặt lệnh theo danh mục

Mô tả: Giao dịch theo danh mục là công cụ để khách hàng có thể giao dịch nhanh các mã chứng khoán trong danh mục.

Mua/Bán

Mua

Sức mua cơ bản

18,458,192,667

Tài khoản

085C000001

Sức mua tối đa (PPSE)

18,458,192,667

Tiểu khoản

Thường.0001000001 (C1)

KL mua tối đa

120

Danh mục

VN30

KL bán tối đa

0

Chỉ số

1,526.43

Tiền mặt

18,458,229,853

Loại lệnh

ATC

Tiền có thể ứng tự động

2,875,000

Khối lượng

Hạn mức bảo lãnh

0

Gia trị nhập phải lớn hơn 0

Xác nhận

SỐ LỆNH DANH MỤC

Hủy

Danh mục

Lệnh

Số lưu ký

Tiểu khoản

Chỉ số đặt

KL đặt

SHL danh mục

Kênh GD

User đặt

VN30

Mua

085C000001

0001000001

1,526.43

100

20251028000000000001

TCSC-Trade

USERONLINE

Hình: Màn hình Giao dịch theo danh mục

Bước 1: Chọn tab Giao dịch cơ sở → Đặt lệnh theo Danh mục

Bước 2: Nhập các thông tin giao dịch

 **Khung giao dịch gồm các thông tin**

Mua/Bán	Combobox cho user chọn lệnh Mua hoặc Bán.
Tài khoản	Textbox, mặc định hiển thị số tài khoản đăng nhập. Trường disable không được phép sửa.
Tiểu khoản	Combobox chọn tiểu khoản giao dịch.
Danh mục	Combobox cho khách hàng chọn mã rổ CK cần giao dịch (các rổ CK đã được khai báo ở chức năng 032022).
Chỉ số	Mặc định hiển thị theo chỉ số của rổ CK chọn giao dịch, chỉ số lấy từ chức năng 032022, không được phép sửa ở đây. Trường disable không được phép sửa.
Loại lệnh	Combobox gồm các giá trị: ATO/ATC/MP, user chọn loại lệnh cần đặt.
Khối lượng	Nhập khối lượng khách hàng cần giao dịch Khối lượng > 0
Checkbox “Bán hết danh mục”	Checkbox này sử dụng cho lệnh bán Khách hàng nhấn vào check box “Bán hết danh mục” để bán hết số dư của các mã CK trong danh mục được chọn.
Nút Mua/Bán	
Nút Làm lại	

Khách hàng sau khi nhập thông tin Mua/Bán → Nhấn nút Xác nhận, gọi tới màn hình Xác nhận lệnh; Nhập Mã SmartOTP/Mã xác thực OTP → Nhấn nút Xác nhận để hoàn tất quá trình giao dịch.

Khung Thông tin tài khoản

Hiển thị các thông tin:

- Sức mua cơ bản
- Khối lượng mua tối đa, công thức = Sức mua cơ bản/chỉ số khai báo ở 032022
- Tiền mặt
- Hạn mức bảo lãnh
- Tiền có thể ứng tự động
- Dữ liệu ở khung thông tin tài khoản sẽ hiển thị sau khi khách hàng chọn tiểu khoản giao dịch ở khung Giao dịch.

Khung Sở lệnh danh mục:

- Lưới dữ liệu xử lý cho phép filter.
- Cho phép huỷ 1 hoặc nhiều lệnh hoặc tất cả lệnh trong danh mục.
- Lưới dữ liệu gồm các thông tin:

Check box “Chọn tất cả”	Chọn tất cả để hủy tất cả lệnh
Nút Hủy lệnh đã chọn	Dùng để Hủy nhiều lệnh đã chọn hoặc hủy tất cả lệnh
Nút Hủy	Khách hàng nhấn vào nút Hủy trước dòng lệnh cần hủy
Danh mục	Danh mục giao dịch
Lệnh	Mua/Bán
Tài khoản	Tài khoản lưu ký đăng nhập
Tiểu khoản	Tiểu khoản giao dịch
Chỉ số đặt	Chỉ số giao dịch theo danh mục
KL đặt	Khối lượng giao dịch
SHL danh mục	Số hiệu lệnh danh mục
Kênh	Kênh giao dịch danh mục
User đặt	User giao dịch

Ví dụ dữ liệu hiển thị ở lưới dữ liệu:

SỔ LỆNH DANH MỤC										
☐	Hủy	Danh mục	Lệnh	Số lưu ký	Tiểu khoản	Chỉ số đặt	KL đặt	SHL danh mục	Kênh GD	User đặt
☐		VN30	Mua	085C000001	0001000001	1,526.43	100	20251028000000000001	TCSC-Trade	USERONLINE

Để xem chi tiết lệnh con của từng lệnh danh mục, khách hàng double click vào dòng lệnh cần xem lệnh chi tiết, xuất hiện popup Sổ lệnh chi tiết:

SỔ LỆNH DANH MỤC										
☐	Hủy	Danh mục	Lệnh	Số lưu ký	Tiểu khoản	Chỉ số đặt	KL đặt	SHL danh mục	Kênh GD	User đặt
☐	☒	VN30	Mua	085C000001	0001000001	1,526.43	100	202510280000000000021	TCSC-Trade	USERONLINE
☐		VN30	Mua	085C000001	0001000001	1,526.43	100	202510280000000000001	TCSC-Trade	USERONLINE

Sổ lệnh chi tiết:

- Gồm các thông tin: Lệnh, Loại lệnh, Tài khoản, Tiểu khoản, Mã CK, Khối lượng, Giá đặt, Trạng thái, Số hiệu lệnh, Số hiệu lệnh danh mục, Phiên, Giờ cập nhật.
- Popup hiển thị các lệnh con sinh ra từ lệnh danh mục đã chọn.
- Cho phép hủy 1 hoặc nhiều lệnh hoặc tất cả lệnh con của lệnh danh mục được chọn.